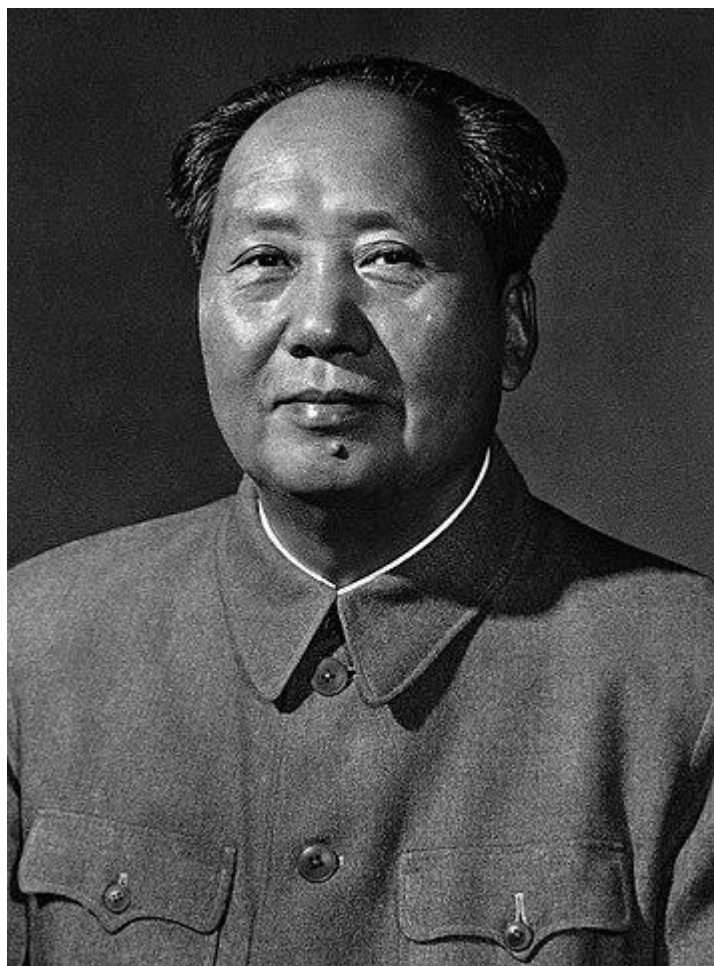




VÔ SẢN TOÀN THỂ GIỚI, ĐOÀN KẾT LẠI!





毛泽东



MAO TRẠCH ĐÔNG

**BÀN VỀ DÂN CHỦ MỚI**

NHÀ XUẤT BẢN THÁNG TÁM

Xuất bản lần đầu 2024

Tác phẩm “Bàn về dân chủ mới” được lấy nguyên văn trong Tuyển tập Mao Trạch Đông, Tập II, NXB Ngoại văn (Bắc Kinh), 1968.

Không sử dụng cho bất cứ mục đích thương mại nào khác.

© Nhà xuất bản Tháng Tám, 2024

# MỤC LỤC

|       |                                                                    |    |
|-------|--------------------------------------------------------------------|----|
| I.    | Trung Quốc sẽ đi tới đâu?.....                                     | 1  |
| II.   | Chúng ta cần xây dựng một nước<br>Trung Hoa mới.....               | 2  |
| III.  | Đặc điểm lịch sử của Trung Quốc.....                               | 3  |
| IV.   | Cách mạng Trung Quốc là một bộ phận<br>của cách mạng thế giới..... | 8  |
| V.    | Chính trị dân chủ mới.....                                         | 20 |
| VI.   | Kinh tế dân chủ mới.....                                           | 32 |
| VII.  | Bác bỏ nền chuyên chính tư sản.....                                | 34 |
| VIII. | Bác bỏ chủ nghĩa nói suông<br>“tả” khuynh.....                     | 43 |
| IX.   | Bác bỏ phái ngoan cố.....                                          | 48 |
| X.    | Chủ nghĩa tam dân cũ và chủ nghĩa<br>tam dân mới.....              | 55 |
| XI.   | Văn hóa dân chủ mới.....                                           | 66 |

|                                                                                 |    |
|---------------------------------------------------------------------------------|----|
| XII. Đặc điểm lịch sử của cách mạng văn hóa<br>Trung Quốc.....                  | 70 |
| XIII. Bốn thời kỳ.....                                                          | 75 |
| XIV. Những khuynh hướng lệch lạc trong<br>vấn đề tính chất của nền văn hóa..... | 85 |
| XV. Văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng.....                                   | 90 |
| CHÚ THÍCH.....                                                                  | 97 |

## I. TRUNG QUỐC SẼ ĐI TỚI ĐÂU?

Từ ngày kháng chiến đến nay, nhân dân cả nước có một khí thế phấn khởi vươn lên, mọi người cho rằng đã có lối thoát, do đó không còn vẻ u sầu ủ dột nữa. Nhưng không khí thỏa hiệp, những tiếng hò hét chống cộng gần đây bỗng lại rộn lên như cơn lốc cuốn bụi mù trời, làm cho nhân dân cả nước như sa vào đám mây mù. Nhất là các nhà hoạt động văn hóa và thanh niên, học sinh, họ rất nhạy cảm, họ là những người bị ảnh hưởng đầu tiên. Vì vậy vấn đề làm thế nào và Trung Quốc sẽ đi tới đâu lại được đặt ra. Do đó, nhân dịp xuất bản tạp chí *Văn hóa Trung Quốc* <sup>1</sup>, tôi xin nói rõ về hướng phát triển của nền chính trị và văn hóa Trung Quốc, tưởng cũng không phải vô ích. Đối với vấn đề văn hóa, tôi cũng muốn nghiên cứu vấn đề này, nhưng chỉ mới bắt đầu. May mà ở Diên An, nhiều đồng chí đã có những bài rõ ràng tường tận, mấy lời thô thiển của tôi chỉ coi như tiếng trống giáo đầu. Đối với những người làm công tác văn hóa tiên tiến trong cả nước, những ý kiến của chúng tôi chẳng qua chỉ như việc ném hòn ngói để bói hòn ngọc mà thôi, chỉ là kết quả nhỏ thu được qua muôn ngàn

suy nghĩ, mong rằng chúng ta sẽ cùng nhau bàn bạc, rút ra được những kết luận đúng, đáp ứng cho nhu cầu của dân tộc ta. Thái độ khoa học là phải “thực sự cầu thị”, những thái độ ngông cuồng như “tự cho mình là đúng” và “thích làm thầy người khác” quyết không thể giải quyết được vấn đề. Tai họa của dân tộc ta đang vô cùng trầm trọng, chỉ có thái độ khoa học và tinh thần trách nhiệm mới có thể đưa dân tộc ta đến con đường giải phóng. Chân lý chỉ có một, mà rút cuộc kẻ tìm ra chân lý là kẻ biết dựa vào thực tiễn khách quan, chứ không phải là dựa vào sự khoe khoang chủ quan. Chỉ có thực tiễn cách mạng của hàng triệu nhân dân mới là thước đo để kiểm nghiệm chân lý. Theo ý tôi, đó có thể coi là thái độ của việc xuất bản tạp chí *Văn hóa Trung Quốc*.

## II. CHÚNG TA CẦN XÂY DỰNG MỘT NƯỚC TRUNG HOA MỚI

Bao nhiêu năm nay, những người cộng sản chúng ta không những phân đấu cho cách mạng chính trị và cách mạng kinh tế của Trung Quốc, mà còn phân đấu cho cách mạng văn hóa của

Trung Quốc nữa; mục đích của tất cả những việc ấy đều nhằm xây dựng một xã hội mới và một quốc gia mới của dân tộc Trung Hoa. Trong xã hội mới và quốc gia mới ấy, không những có một nền chính trị mới, một nền kinh tế mới, mà có một văn hóa mới nữa. Nghĩa là chúng ta không những muốn biến một nước Trung Hoa bị áp bức về chính trị và bị bóc lột về kinh tế thành một nước Trung Hoa tự do về chính trị và phồn vinh về kinh tế, mà còn muốn biến một nước Trung Hoa ngu muội và lạc hậu vì bị nền văn hóa cũ thống trị thành một nước Trung Hoa văn minh, tiên tiến vì có một nền văn hóa mới thống trị. Tóm lại là chúng ta cần xây dựng một Trung Quốc mới. Xây dựng một nền văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa, đó là mục đích của chúng ta trên lĩnh vực văn hóa.

### III. ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ CỦA TRUNG QUỐC

Chúng ta cần xây dựng một nền văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa, nhưng nền văn hóa mới ấy sẽ là một nền văn hóa như thế nào?

Một nền văn hóa nhất định (nền văn hóa được coi như một hình thái ý thức) là sự phản ánh của nền chính trị và kinh tế của một xã hội nhất định, đồng thời lại có ảnh hưởng và tác động rất lớn đến chính trị và kinh tế của một xã hội nhất định; mà kinh tế là cơ sở, chính trị là biểu hiện sự tập trung của kinh tế<sup>2</sup>. Đó là quan điểm cơ bản của chúng ta về mối quan hệ giữa văn hóa và chính trị, kinh tế, mối quan hệ giữa chính trị và kinh tế. Vậy trước hết hình thái chính trị và kinh tế nhất định quyết định hình thái văn hóa nhất định; rồi sau hình thái văn hóa nhất định đó lại mới có ảnh hưởng và tác động đến hình thái chính trị và kinh tế nhất định. Marx nói: “Không phải ý thức của con người quyết định quyết định tồn tại của họ; trái lại, tồn tại xã hội của họ quyết định ý thức của họ.”<sup>3</sup> Marx lại nói: “Các nhà triết học đã chỉ *giải thích* thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là *cải tạo* thế giới.”<sup>4</sup> Kể từ khi có lịch sử loài người đến nay, đó là một hệ thống khoa học đầu tiên đã giải quyết đúng đắn vấn đề quan hệ giữa ý thức và tồn tại, đó cũng là quan điểm cơ bản của phản ánh luận năng động và cách mạng, mà sau này Lenin đã phát huy một cách sâu sắc. Khi chúng ta bàn đến vấn đề văn hóa Trung Quốc, quyết không thể quên quan điểm cơ bản ấy.

Nói như vậy, vấn đề đã rất rõ ràng, thành phần phản động trong nền văn hóa cũ của dân tộc Trung Hoa mà chúng ta cần trừ bỏ ấy không thể tách rời nền chính trị và kinh tế cũ của dân tộc Trung Hoa; và nền văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa mà chúng ta cần xây dựng cũng không thể tách rời nền chính trị và kinh tế mới của dân tộc Trung Hoa. Chính trị và kinh tế cũ của dân tộc Trung Hoa là cơ sở của nền văn hóa cũ của dân tộc Trung Hoa, mà chính trị và kinh tế mới của dân tộc Trung Hoa là cơ sở của nền văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa.

Cái gọi là chính trị và kinh tế cũ của dân tộc Trung Hoa là gì? Còn cái gọi là văn hóa cũ của dân tộc Trung Hoa là gì?

Từ thời Chu, Tần đến nay, Trung Quốc là một xã hội phong kiến, chính trị của nó là chính trị phong kiến, kinh tế của nó là kinh tế phong kiến. Và nền văn hóa chiếm địa vị thống trị, phản ánh nền chính trị và kinh tế ấy, là nền văn hóa phong kiến.

Từ khi chủ nghĩa tư bản nước ngoài xâm lược Trung Quốc và trong xã hội Trung Quốc dần dần nảy nở ra những nhân tố tư bản chủ nghĩa đến nay,

Trung Quốc đã dần dần trở thành một xã hội thuộc địa, bán thuộc địa, bán phong kiến. Ở Trung Quốc hiện nay, vùng Nhật chiếm đóng là xã hội thuộc địa; vùng Quốc dân Đảng thống trị, về cơ bản vẫn còn là một xã hội bán thuộc địa; và không kể là vùng Nhật chiếm đóng hay vùng Quốc dân Đảng thống trị, đều là xã hội mà chế độ phong kiến, bán phong kiến đang chiếm ưu thế. Đó là tính chất của xã hội Trung Quốc hiện nay, đó là tình hình trong nước của Trung Quốc hiện nay. Đúng về mặt là những cái có tính chất thống trị mà nói thì nền chính trị của xã hội Trung Quốc là một nền chính trị thuộc địa, bán thuộc địa, bán phong kiến; kinh tế của nó là kinh tế thuộc địa, bán thuộc địa, bán phong kiến, và nền văn hóa chiếm địa vị thống trị, phản ánh nền chính trị và kinh tế ấy, là nền văn hóa thuộc địa, bán thuộc địa, bán phong kiến.

Những hình thái chính trị, kinh tế và văn hóa đang chiếm địa vị thống trị ấy, chính là đối tượng cách mạng của chúng ta. Cái mà chúng ta cần trừ bỏ chính là nền chính trị và kinh tế thuộc địa, bán thuộc địa, bán phong kiến cũ ấy và nền văn hóa cũ phục vụ cho nền chính trị, kinh tế cũ ấy. Và cái mà chúng ta cần xây dựng lên là cái trái ngược

lại, tức là nền chính trị, kinh tế và văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa.

Vậy thì chính trị, kinh tế mới của dân tộc Trung Hoa là gì, còn văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa là gì?

Tiến trình lịch sử của cách mạng Trung Quốc cần phải chia làm hai bước, bước thứ nhất là cách mạng dân chủ, bước thứ hai là cách mạng xã hội chủ nghĩa, đó là hai quá trình cách mạng có tính chất khác nhau. Và cái gọi là chủ nghĩa dân chủ, hiện nay không phải là chủ nghĩa dân chủ thuộc phạm trù cũ nữa, không phải là chủ nghĩa dân chủ cũ nữa, mà là chủ nghĩa dân chủ thuộc phạm trù mới, là chủ nghĩa dân chủ mới.

Do đó có thể nói dứt khoát rằng: cái gọi là chính trị mới của dân tộc Trung Hoa tức là chính trị dân chủ mới; cái gọi là kinh tế mới của dân tộc Trung Hoa tức là kinh tế dân chủ mới; cái gọi là văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa tức là văn hóa dân chủ mới.

Đó là đặc điểm lịch sử của cách mạng Trung Quốc hiện nay. Tất cả các đảng phái, tất cả những người đang theo đuổi cuộc cách mạng ở Trung Quốc, ai không hiểu được đặc điểm lịch sử ấy, thì

sẽ không thể chỉ đạo được cách mạng Trung Quốc và đưa cách mạng Trung Quốc đến thắng lợi được, họ sẽ bị nhân dân gạt bỏ và biến thành một con sâu đáng thương rên rỉ trong xó tối.

#### IV. CÁCH MẠNG TRUNG QUỐC LÀ MỘT BỘ PHẬN CỦA CÁCH MẠNG THẾ GIỚI

Đặc điểm lịch sử của cách mạng Trung Quốc chia làm hai bước: chủ nghĩa dân chủ và chủ nghĩa xã hội, bước thứ nhất hiện nay đã không phải là chủ nghĩa dân chủ thông thường nữa, mà là kiểu Trung Quốc đặc biệt và mới, là chủ nghĩa dân chủ mới. Thế thì đặc điểm lịch sử ấy đã hình thành như thế nào? Nó đã có từ một trăm năm nay, hay về sau mới có?

Chỉ cần nghiên cứu sự phát triển của lịch sử Trung Quốc và thế giới thì sẽ biết đặc điểm lịch sử ấy không phải đã có ngay từ cuộc chiến tranh Nha phiến trở đi, mà là sau này, sau cuộc đại chiến thế giới đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất và sau cuộc Cách mạng tháng Mười Nga thì đặc

điểm ấy mới hình thành. Bây giờ chúng ta hãy nghiên cứu quá trình hình thành ấy.

Rất rõ ràng, tính chất của xã hội Trung Quốc hiện nay đã là tính chất thuộc địa, bán thuộc địa, bán phong kiến, thì dĩ nhiên nó cũng quyết định cách mạng Trung Quốc phải chia làm hai bước. Bước thứ nhất là biến tình trạng xã hội thuộc địa và bán thuộc địa, bán phong kiến ấy thành một xã hội độc lập, dân chủ. Bước thứ hai là đẩy cách mạng phát triển lên, xây dựng một xã hội xã hội chủ nghĩa. Cuộc cách mạng hiện nay của Trung Quốc đang ở bước thứ nhất.

Giai đoạn chuẩn bị của bước thứ nhất ấy đã bắt đầu ngay từ cuộc chiến tranh Nha phiến năm 1840 trở đi, tức là từ khi xã hội Trung Quốc bắt đầu biến từ một xã hội phong kiến thành một xã hội bán thuộc địa, bán phong kiến. Trải qua những giai đoạn riêng lẻ như phong trào Thái bình thiên quốc, chiến tranh Trung – Pháp, chiến tranh Trung – Nhật, chính biến Mậu Tuất, cách mạng Tân Hợi, phong trào Ngũ Tứ, chiến tranh Bắc phạt, chiến tranh cách mạng ruộng đất, cho đến cuộc kháng chiến chống Nhật hiện nay, đã tốn một trăm năm tròn, về mặt nào đó mà nói thì đều là thực hiện bước thứ nhất ấy, đều là những giai

đoạn mà nhân dân Trung Quốc thực hiện bước thứ nhất ấy trong từng thời gian khác nhau và với mức độ khác nhau, nhằm chống lại bọn đế quốc và thế lực phong kiến, đấu tranh để xây dựng một xã hội độc lập, dân chủ, đấu tranh để hoàn thành cuộc cách mạng thứ nhất. Và cách mạng Tân Hợi, với một ý nghĩa tương đối đầy đủ hơn đã mở đầu cho cuộc cách mạng ấy. Đúng về tính chất xã hội của nó mà nói, cuộc cách mạng ấy là cách mạng dân chủ tư sản, không phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản. Cuộc cách mạng ấy hiện nay vẫn chưa hoàn thành, còn phải tốn rất nhiều công sức, bởi vì kẻ thù của nó cho đến bây giờ vẫn còn vô cùng lớn mạnh. Câu nói: “Cách mạng còn chưa thành công, các đồng chí vẫn còn phải cố gắng” của ông Tôn Trung Sơn chính là chỉ cuộc cách mạng dân chủ tư sản ấy.

Nhưng từ khi cuộc đại chiến thế giới đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất bùng nổ năm 1914 và từ khi Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã thành lập nước xã hội chủ nghĩa trên một phần sáu quả địa cầu hiện nay, cuộc cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc đã có một sự biến đổi.

Trước đó, cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc thuộc phạm trù cách mạng dân chủ tư sản

thế giới cũ, là một bộ phận của cách mạng dân chủ tư sản thế giới cũ.

Từ đó về sau, cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc đã thay đổi, nó đã thuộc phạm trù cách mạng dân chủ tư sản mới, và đứng về mặt trận cách mạng mà nói, thì nó là một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản thế giới.

Tại sao vậy? Vì cuộc đại chiến thế giới đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười lần đầu tiên thắng lợi đã thay đổi phương hướng lịch sử của cả thế giới, vạch ra một thời đại mới của toàn bộ lịch sử thế giới.

Vào thời đại mà mặt trận tư bản chủ nghĩa thế giới đã tan rã trên một phần quả địa cầu (phần ấy chiếm một phần sáu quả địa cầu) và hoàn toàn lộ rõ tính chất thối nát trên những phần đất còn lại, vào thời đại mà bộ phận tư bản chủ nghĩa còn lại nếu không dựa hơn nữa vào các thuộc địa và bán thuộc địa thì không thể sống được, vào thời đại mà nước xã hội chủ nghĩa đã thành lập và tuyên bố sẵn sàng đấu tranh để giúp đỡ phong trào giải phóng của tất cả các thuộc địa và bán thuộc địa, vào thời đại mà giai cấp vô sản trong các nước tư

bản chủ nghĩa ngày càng thoát khỏi ảnh hưởng của đảng xã hội dân chủ theo chủ nghĩa đế quốc xã hội và tuyên bố ủng hộ phong trào giải phóng của các thuộc địa và bán thuộc địa, vào thời đại ấy, thì bất cứ ở một nước thuộc địa và bán thuộc địa nào, vào thời đại ấy, thì bất cứ ở một nước thuộc địa và bán thuộc địa nào, nếu nổ ra cuộc cách mạng phản đế, tức là chống giai cấp tư sản quốc tế và chống chủ nghĩa tư bản quốc tế, thì cuộc cách mạng ấy không còn nằm trong phạm trù cách mạng dân chủ tư sản thế giới cũ nữa, mà là thuộc phạm trù mới; cuộc cách mạng ấy không còn là một bộ phận của cách mạng thế giới cũ của giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản nữa, mà là một bộ phận của cách mạng thế giới mới, tức là một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới của giai cấp vô sản. Các thuộc địa và bán thuộc địa cách mạng ấy không còn có thể coi là đồng minh của mặt trận phản cách mạng tư bản chủ nghĩa thế giới nữa, mà đã biến thành quân đồng minh của mặt trận cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới mới.

Tuy nói về tính chất xã hội thì bước thứ nhất ấy, giai đoạn thứ nhất ấy của cuộc cách mạng ở thuộc địa và bán thuộc địa về cơ bản vẫn còn là

dân chủ tư sản, yêu cầu khách quan của nó là dọn đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển; nhưng cuộc cách mạng ấy không còn là một cuộc cách mạng kiểu cũ do giai cấp tư sản lãnh đạo nhằm mục đích xây dựng một xã hội tư bản chủ nghĩa và nhà nước chuyên chính tư sản, mà là một cuộc cách mạng mới do giai cấp vô sản lãnh đạo nhằm mục đích trong giai đoạn đầu xây dựng một xã hội dân chủ mới và thành lập nhà nước với nền chuyên chính liên hiệp của các giai cấp cách mạng. Do đó, cuộc cách mạng ấy chính là dọn con đường rộng lớn hơn cho chủ nghĩa xã hội phát triển. Trong lúc tiến hành, vì sự biến đổi của tình hình địch và bạn đồng minh, nên cuộc cách mạng ấy lại chia làm nhiều giai đoạn, nhưng tính chất cơ bản của nó không thay đổi.

Cuộc cách mạng ấy đánh vào chủ nghĩa đế quốc một cách triệt để, do đó chủ nghĩa đế quốc không dung thứ nó, mà chống lại nó. Nhưng nó lại được chủ nghĩa xã hội ủng hộ, được nước xã hội chủ nghĩa và giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế giúp đỡ.

Do đó, cuộc cách mạng ấy không thể không trở thành một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới của giai cấp vô sản.

“Cách mạng Trung Quốc là một bộ phận của cách mạng thế giới”, luận điểm đúng đắn ấy đã được đề ra ngay trong thời kỳ đại cách mạng Trung Quốc lần thứ nhất từ năm 1924 đến năm 1927. Luận điểm ấy do những người cộng sản Trung Quốc đề ra và được tất cả những người tham gia cuộc đấu tranh phản đế và phản phong lúc ấy ủng hộ. Nhưng lúc bấy giờ, ý nghĩa của lý luận ấy chưa được phát huy, cho nên người ta mới chỉ nhận thức vấn đề ấy một cách mơ hồ.

“Cách mạng thế giới” nói đây không còn là cách mạng thế giới cũ, cách mạng thế giới tư sản cũ đã chấm dứt từ lâu; mà nó là cách mạng thế giới mới, là cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới. Đó là một sự biến đổi hết sức lớn, một sự biến đổi không gì so sánh được kể từ khi có lịch sử thế giới và lịch sử Trung Quốc đến nay.

Luận điểm đúng đắn mà những người cộng sản Trung Quốc đề ra đó, là căn cứ vào lý luận của Stalin.

Ngay từ năm 1918, trong bài luận văn kỷ niệm lần thứ nhất Cách mạng tháng Mười thành công, Stalin đã nói:

“Ý nghĩa vĩ đại có tính chất thế giới của Cách mạng tháng Mười chủ yếu là: thứ nhất, nó đã mở rộng phạm vi của vấn đề dân tộc, đã biến nó từ chỗ là một vấn đề cục bộ của cuộc đấu tranh chống áp bức dân tộc ở châu Âu thành vấn đề chung là giải phóng các dân tộc bị áp bức, các thuộc địa và bán thuộc địa thoát khỏi ách đế quốc chủ nghĩa; thứ hai, nó mở ra những khả năng rộng lớn và con đường hiện thực cho sự giải phóng ấy, do đó sẽ đẩy mạnh sự nghiệp giải phóng của các dân tộc bị áp bức ở Phương Tây và Phương Đông, lôi cuốn họ vào trào lưu lớn đấu tranh phản đế thắng lợi; thứ ba, nó đã bắc một cây cầu nối liền Phương Tây xã hội chủ nghĩa và Phương Đông bị nô dịch, lập nên một mặt trận phản đế mới trên thế giới, mặt trận ấy bao gồm từ những người vô sản Phương Tây, thông qua cách mạng Nga, đến các dân tộc bị áp bức ở Phương Đông.”<sup>5</sup>

Từ sau bài luận văn ấy, Stalin đã nhiều lần giải thích lý luận về cuộc cách mạng thuộc địa, bán thuộc địa đã thoát khỏi phạm trù cũ và biến thành một bộ phận của cách mạng vô sản xã hội chủ nghĩa. Cách giải thích rõ ràng, rành mạch nhất là bài phát biểu của Stalin vào ngày 30 tháng 6 năm 1925, tranh luận với những người dân tộc

chủ nghĩa Nam Tư lúc bấy giờ. Bài phát biểu ấy được in trong quyển *Stalin bàn về vấn đề dân tộc* do Trương Trọng Thực dịch, dưới tiêu đề *Lại bàn về vấn đề dân tộc*. Trong đó có một đoạn như sau:

“Semich đã dẫn một đoạn trong cuốn sách *Chủ nghĩa Marx và vấn đề dân tộc* của Stalin viết vào cuối năm 1912. Đoạn ấy có nói: “trong điều kiện chủ nghĩa tư bản đang lên, cuộc đấu tranh dân tộc là cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản với nhau.” Rõ ràng Semich hòng lấy điều đó để ám chỉ định nghĩa về ý nghĩa xã hội của phong trào dân tộc trong điều kiện lịch sử trước mắt mà ông ta vạch ra là đúng. Nhưng cuốn sách ấy được Stalin viết vào thời kỳ trước chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, lúc ấy đối với những người Marxist, vấn đề dân tộc chưa phải là một vấn đề có ý nghĩa toàn thế giới; lúc ấy những người Marxist chưa coi yêu cầu cơ bản về quyền dân tộc tự quyết như một bộ phận của cách mạng vô sản, mà coi là một bộ phận của cách mạng dân chủ tư sản. Từ bấy lâu nay, tình hình thế giới đã cơ bản thay đổi: chiến tranh và Cách mạng tháng Mười Nga đã biến vấn đề dân tộc từ chỗ là một bộ phận của cách mạng dân chủ tư sản thành một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản, nếu không

thấy rõ điểm đó thì thật đáng cười. Vào khoảng tháng 10 năm 1916, trong bài *Tổng kết một cuộc tranh luận về quyền tự quyết*, Lenin đã nói rằng điểm cơ bản về quyền dân tộc tự quyết trong vấn đề dân tộc không còn là một bộ phận của phong trào dân chủ nói chung nữa, nó đã biến thành một bộ phận cấu thành của cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản nói chung. Tôi không cần nhắc tới một số tác phẩm sau này của Lenin và những người đại biểu khác của chủ nghĩa cộng sản Nga về vấn đề dân tộc. Hiện nay, trong lúc chúng ta, do hoàn cảnh lịch sử mới, bước vào một thời đại mới – thời đại cách mạng vô sản – mà Semich lại dẫn ra một cuốn sách của Stalin viết vào thời kỳ cách mạng dân chủ tư sản Nga, điều đó có ý nghĩa gì? Điều đó chỉ có thể có một ý nghĩa: Semich đã dẫn chứng thời gian và không gian một cách rời rạc, bất chấp hoàn cảnh lịch sử sống, do đó đã phản lại điều kiện cơ bản nhất của phép biện chứng, không nghĩ rằng cái đúng trong một hoàn cảnh lịch sử này có thể thành ra cái không đúng trong một hoàn cảnh lịch sử khác.”

Do đó thấy rằng có hai loại cách mạng thế giới, loại thứ nhất là cách mạng thế giới thuộc phạm trù tư sản và tư bản chủ nghĩa. Thời kỳ của

loại cách mạng thế giới này đã qua từ lâu, đã kết thúc ngay từ năm 1914 khi đại chiến thế giới đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất bùng nổ, và nhất là từ cuộc Cách mạng tháng Mười năm 1917. Từ đó về sau, đã mở đầu một cuộc cách mạng thế giới loại thứ hai, tức cách mạng vô sản xã hội chủ nghĩa thế giới. Loại cách mạng này lấy giai cấp vô sản ở các nước tư bản làm quân chủ lực, lấy các dân tộc bị áp bức ở thuộc địa và bán thuộc địa làm quân đồng minh. Trong các dân tộc bị áp bức, không kể giai cấp, đảng phái, cá nhân tham gia cách mạng là giai cấp, đảng phái, cá nhân nào, cũng không kể họ có ý thức về điều đó hay không, không kể yếu tố chủ quan là họ có hiểu rõ điều đó hay không, chỉ cần họ chống chủ nghĩa đế quốc thì cuộc cách mạng của họ đã thành một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới của giai cấp vô sản, họ đã thành quân đồng minh của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới của giai cấp vô sản.

Đến nay, ý nghĩa của cách mạng Trung Quốc càng lớn hơn nữa. Nay là lúc do khủng hoảng kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản, thế giới ngày càng bị lôi kéo vào cuộc đại chiến thế giới lần thứ hai; nay là lúc Liên Xô đã đi đến thời kỳ quá độ

từ chủ nghĩa xã hội sang chủ nghĩa cộng sản, có đủ sức lãnh đạo và giúp đỡ giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới, chống lại cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, đánh vào thế lực phản động tư bản chủ nghĩa; nay là lúc giai cấp vô sản ở các nước tư bản đang chuẩn bị đánh đổ chủ nghĩa tư bản, thiết lập chủ nghĩa xã hội; là lúc giai cấp vô sản, giai cấp nông dân, phần tử trí thức và các tầng lớp, giai cấp tiểu tư sản khác ở Trung Quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, đã hình thành một lực lượng chính trị độc lập, vĩ đại. Ngày nay, chúng ta đang ở một thời kỳ như thế, vậy có nên đánh giá ý nghĩa thế giới của cách mạng Trung Quốc đã lớn hơn trước hay không? Tôi cho là nên. Cách mạng Trung Quốc là một bộ phận vĩ đại của cách mạng thế giới.

Giai đoạn thứ nhất này (trong đó lại chia làm nhiều giai đoạn nhỏ) của cách mạng Trung Quốc, về tính chất xã hội thì đó là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới, chưa phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản, nhưng từ lâu cuộc cách mạng ấy đã trở thành một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới của giai cấp vô sản, hiện nay lại càng trở thành một bộ phận vĩ đại của cuộc cách mạng thế giới ấy, thành quân đồng minh vĩ

đại của cuộc cách mạng thế giới ấy. Bước thứ nhất, giai đoạn thứ nhất của cách mạng Trung Quốc quyết không phải và cũng không thể xây dựng một xã hội tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính của giai cấp tư sản Trung Quốc, mà phải xây dựng một xã hội dân chủ mới với nền chuyên chính liên hiệp của các giai cấp cách mạng Trung Quốc do giai cấp vô sản Trung Quốc lãnh đạo, hoàn thành giai đoạn thứ nhất của cách mạng. Rồi sau đó, tiếp tục đẩy cách mạng phát triển tới giai đoạn thứ hai, xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc.

Đó là đặc điểm cơ bản nhất của cách mạng Trung Quốc hiện nay, đó là quá trình cách mạng mới trong 20 năm nay (tính từ phong trào Ngũ Tứ vào năm 1919), đó là nội dung sinh động và cụ thể của cuộc cách mạng Trung Quốc hiện nay.

## V. CHÍNH TRỊ DÂN CHỦ MỚI

Cách mạng Trung Quốc chia làm hai giai đoạn lịch sử, mà giai đoạn thứ nhất là cách mạng dân chủ mới, đó là đặc điểm lịch sử mới của cách

mạng Trung Quốc. Đặc điểm mới ấy biểu hiện cụ thể về mặt quan hệ chính trị và quan hệ kinh tế trong nội bộ Trung Quốc như thế nào? Dưới đây chúng tôi xin nói rõ về tình hình ấy.

Trước phong trào Ngũ Tứ năm 1919 (phong trào Ngũ Tứ xảy ra sau cuộc đại chiến thế giới đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất năm 1914 và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917), người lãnh đạo chính trị của cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc là giai cấp tiểu tư sản và giai cấp tư sản Trung Quốc (những phần tử trí thức của các giai cấp ấy). Lúc ấy, giai cấp vô sản Trung Quốc bước lên vũ đài chính trị chưa phải với tư cách là một lực lượng giai cấp giác ngộ và độc lập, mà tham gia cách mạng với tư cách là người theo đuôi giai cấp tiểu tư sản và giai cấp tư sản. Ví dụ như giai cấp vô sản thời cách mạng Tân Hợi là một giai cấp như thế.

Sau phong trào Ngũ Tứ, tuy giai cấp tư sản dân tộc Trung Quốc vẫn tiếp tục tham gia cách mạng, nhưng người lãnh đạo chính trị của cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc không còn là giai cấp tư sản Trung Quốc nữa mà là giai cấp vô sản Trung Quốc. Lúc ấy, giai cấp vô sản Trung Quốc, do sự trưởng thành của mình và do ảnh

hưởng của cách mạng Nga, đã nhanh chóng trở thành một lực lượng chính trị giác ngộ và độc lập. Khẩu hiệu đánh đổ chủ nghĩa đế quốc và bản cương lĩnh triệt để của toàn bộ cuộc cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc là do Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra; cách mạng ruộng đất thì do một mình Đảng Cộng sản Trung Quốc tiến hành.

Do chỗ giai cấp tư sản dân tộc Trung Quốc là giai cấp tư sản của một nước thuộc địa và bán thuộc địa, bị chủ nghĩa đế quốc áp bức, cho nên tuy ở thời đại đế quốc chủ nghĩa, nhưng trong những thời kỳ nhất định và với một mức độ nhất định, họ vẫn giữ được tính cách mạng chống đế quốc nước ngoài và chống các chính phủ quân phiệt quan liêu nước mình (như trong thời kỳ cách mạng Tân Hợi và thời kỳ chiến tranh Bắc phạt), họ có thể liên hiệp với giai cấp vô sản và giai cấp tiểu tư sản để chống lại kẻ thù mà họ muốn chống. Đó là điểm khác nhau giữa giai cấp tư sản Trung Quốc và giai cấp tư sản ở đế quốc Nga cũ. Vì đế quốc Nga cũ đã là một nước đế quốc phong kiến quân sự, là kẻ xâm lược nước khác, cho nên giai cấp tư sản Nga không có mấy may tính cách mạng. Ở đó, nhiệm vụ của giai cấp vô sản là chống lại giai cấp tư sản chứ không phải là liên

hiệp với họ. Vì Trung Quốc là một nước thuộc địa và một nước bán thuộc địa, là nước bị kẻ khác xâm lược, cho nên giai cấp tư sản Trung Quốc trong những thời kỳ nhất định và với một mức độ nhất định còn có tính cách mạng. Ở Trung Quốc, nhiệm vụ của giai cấp vô sản là không coi thường tính cách mạng ấy của giai cấp tư sản dân tộc, mà cùng họ thành lập mặt trận thống nhất chống đế quốc và chính phủ quân phiệt quan liêu.

Nhưng đồng thời, cũng vì họ là giai cấp tư sản của một nước thuộc địa và bán thuộc địa, hết sức yếu đuối về mặt chính trị và kinh tế, nên họ lại mang một tính chất khác, tức là tính thỏa hiệp với kẻ thù của cách mạng. Ngay cả trong thời kỳ cách mạng, giai cấp tư sản dân tộc Trung Quốc cũng không muốn đoạn tuyệt hoàn toàn với chủ nghĩa đế quốc, hơn nữa họ có liên hệ mật thiết với việc bóc lột địa tô ở nông thôn, cho nên họ không muốn và không thể đánh đổ chủ nghĩa đế quốc một cách triệt để. Như vậy là hai vấn đề cơ bản, hai nhiệm vụ cơ bản lớn của cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc, giai cấp tư sản dân tộc Trung Quốc đều không thể giải quyết được. Còn giai cấp đại tư sản Trung Quốc, do Quốc dân Đảng làm đại biểu, thì trong suốt một thời kỳ dài từ năm

1927 đến năm 1937, đã ngả lòng vào bọn đế quốc và kết bạn đồng minh với thế lực phong kiến, chống lại nhân dân cách mạng. Năm 1927 và một thời kỳ sau đó, giai cấp tư sản dân tộc Trung Quốc cũng đã từng phụ họa với bọn phản cách mạng. Trong chiến tranh chống Nhật, một bộ phận của giai cấp đại tư sản do Uông Tinh Vệ đại biểu, lại đã đầu hàng kẻ thù, biểu hiện sự phản bội mới của giai cấp đại tư sản. Đó lại là điểm không giống nhau giữa giai cấp tư sản Trung Quốc và giai cấp tư sản các nước Âu – Mỹ trong lịch sử, nhất là ở Pháp, lúc mà giai cấp tư sản các nước ấy còn đang ở thời đại cách mạng thì cách mạng tư sản ở đó tương đối triệt để; ở Trung Quốc, cả đến tính triệt để ấy giai cấp tư sản cũng không có.

Một mặt là khả năng tham gia cách mạng, mặt khác là tính thỏa hiệp với kẻ thù của cách mạng, đó là tính hai mặt “một thân đôi gánh” của giai cấp tư sản Trung Quốc. Tính hai mặt ấy, ngay cả giai cấp tư sản trong lịch sử Âu – Mỹ cũng có. Trước kẻ thù lớn mạnh, họ liên hiệp với công nông để chống kẻ thù; khi công nông giác ngộ, họ lại liên hiệp với kẻ thù để chống công nông. Đó là quy luật chung của giai cấp tư sản các nước trên

thế giới, có điều là ở giai cấp tư sản Trung Quốc thì đặc điểm ấy càng nổi bật hơn mà thôi.

Ở Trung Quốc, tình hình rất rõ ràng là ai có thể lãnh đạo nhân dân đánh đổ được bọn đế quốc và thế lực phong kiến thì người ấy sẽ được nhân dân tin tưởng, vì chủ nghĩa đế quốc và thế lực phong kiến, đặc biệt là chủ nghĩa đế quốc, là kẻ thù của nhân dân. Hiện nay ai có thể lãnh đạo nhân dân đánh đuổi được đế quốc Nhật và thi hành một nền chính trị dân chủ, thì người ấy là cứu tinh của nhân dân. Lịch sử đã chứng minh: giai cấp tư sản Trung Quốc không thể làm tròn trách nhiệm ấy, trách nhiệm ấy không thể không đặt lên vai giai cấp vô sản.

Cho nên giai cấp vô sản, nông dân, phân tử trí thức và các tầng lớp tiểu tư sản khác ở Trung Quốc dù sao cũng vẫn là lực lượng cơ bản quyết định vận mệnh nước nhà. Các giai cấp ấy hoặc đã giác ngộ, hoặc đang giác ngộ, tất nhiên sẽ thành những bộ phận cơ bản cấu thành nhà nước và chính quyền của nước Cộng hòa Dân chủ Trung Hoa, mà giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo. Nước Cộng hòa Dân chủ Trung Hoa mà hiện nay cần thành lập chỉ có thể là nước cộng hòa dân chủ với nền chuyên chính liên hợp của tất cả những

người phản đế, phản phong, do giai cấp vô sản lãnh đạo, đó là nước cộng hòa dân chủ mới và cũng là nước cộng hòa tam dân mới, theo ba chính sách lớn thực sự cách mạng.

Nước cộng hòa dân chủ mới ấy, một mặt khác với các nước cộng hòa tư bản chủ nghĩa kiểu cũ, kiểu Âu – Mỹ, với nền chuyên chính tư sản, đó là các nước cộng hòa dân chủ cũ, loại nước cộng hòa kiểu ấy đã lỗi thời rồi; mặt khác, nó cũng khác với nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa kiểu Liên Xô, với nền chuyên chính vô sản, nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa ấy đã lớn mạnh ở Liên Xô, và sẽ còn được xây dựng ở các nước tư bản, và chắc chắn sẽ trở thành một hình thức thống trị về tổ chức nhà nước và tổ chức chính quyền ở tất cả các nước công nghiệp tiên tiến; nhưng trong một thời kỳ lịch sử nhất định, loại nước cộng hòa ấy chưa thích hợp với cách mạng của các nước thuộc địa và bán thuộc địa. Do đó, trong một thời kỳ lịch sử nhất định, hình thức nhà nước mà cách mạng của tất cả các nước thuộc địa và bán thuộc địa lựa chọn chỉ có thể là hình thức thứ ba, tức cái gọi là nước cộng hòa dân chủ mới. Đó là hình thức trong một thời kỳ lịch sử nhất định, vì thế nó là một hình

thức quá độ, nhưng là hình thức tất yếu không thể tránh khỏi được.

Do đó, trong nhiều loại hình thức chế độ nhà nước trên toàn thế giới, phân theo tính chất giai cấp của chính quyền của nó thì cơ bản không ngoài ba loại: a) nước cộng hòa chuyên chính tư sản; b) nước cộng hòa chuyên chính vô sản; c) nước cộng hòa với nền chuyên chính liên hợp của các giai cấp cách mạng.

Loại thứ nhất là nhà nước dân chủ cũ. Hiện nay, sau khi chiến tranh đế quốc chủ nghĩa lần thứ hai bùng nổ, nhiều nước tư bản đã không còn gì là hơi hướng dân chủ nữa, đã biến thành hoặc sắp biến thành nền chuyên chính quân sự tư sản khát máu. Một số nước có nền chuyên chính liên hiệp của giai cấp địa chủ và tư sản có thể ghép vào loại này.

Loại thứ hai, ngoài Liên Xô ra, còn đang thai nghén trong các nước tư bản. Sau này sẽ trở thành hình thức thống trị trên thế giới trong một thời kỳ nhất định.

Loại thứ ba là hình thức quá độ mà cách mạng ở các nước thuộc địa và bán thuộc địa áp dụng. Cách mạng ở các nước thuộc địa và bán thuộc địa

tất nhiên sẽ có những đặc điểm nào đó không giống nhau, nhưng đó chỉ là những điểm khác nhau nhỏ trong những điểm giống nhau lớn mà thôi. Hễ là cách mạng ở thuộc địa hay bán thuộc địa, thì sự cấu thành nhà nước và chính quyền của nó về cơ bản sẽ tất nhiên giống nhau, tức là nhà nước dân chủ mới của các giai cấp phản đế liên hợp với nhau để cùng chuyên chính. Ở Trung Quốc hiện nay, hình thức nhà nước dân chủ mới ấy là hình thức mặt trận thống nhất chống Nhật. Nó chống Nhật, chống đế quốc; nó lại là sự liên hợp của các giai cấp cách mạng, là mặt trận thống nhất. Nhưng tiếc thay, kháng chiến đã lâu, thế mà trừ những căn cứ địa dân chủ chống Nhật dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, còn phần lớn các khu vực khác, về cơ bản vẫn chưa bắt tay vào công tác dân chủ hóa nhà nước, đế quốc Nhật đã lợi dụng nhược điểm cơ bản nhất ấy, ào ạt đánh vào nước ta; nếu không thay đổi phương sách thì thật vô cùng nguy hiểm cho vận mạng của dân tộc.

Điều chúng ta bàn ở đây là vấn đề “quốc thể”. Vấn đề quốc thể ấy, bắt đầu từ cuối thời nhà Thanh, đến nay đã tranh cãi mấy chục năm rồi, nhưng vẫn chưa rõ ràng. Thực ra, nó chỉ là nói

đến một vấn đề: đó là vấn đề địa vị của các giai cấp xã hội trong nhà nước. Giai cấp tư sản bao giờ cũng che giấu sự khác nhau về địa vị giai cấp ấy, và dùng danh từ “quốc dân” để thực hiện sự chuyên chính riêng của giai cấp mình. Sự che giấu ấy không có ích gì cho nhân dân cách mạng, cần phải vạch rõ cho nhân dân thấy vấn đề ấy. Danh từ “quốc dân” có thể dùng được, nhưng quốc dân không bao gồm những phần tử phản cách mạng, không bao gồm bọn Hán gian. Một nhà nước thực hiện sự chuyên chính của tất cả các giai cấp cách mạng đối với bọn phản cách mạng và bọn Hán gian, đó chính là nhà nước mà hiện nay chúng ta cần có.

“Cái gọi là chế độ dân quyền của các nước cận đại, thường là do giai cấp tư sản độc chiếm, thực ra đã biến thành công cụ áp bức bình dân. Còn chủ nghĩa dân quyền của Quốc dân Đảng thì là của chung của tất cả bình dân, chứ không phải là của riêng của một số ít người”. Đó là bản tuyên bố trang trọng trong bản tuyên ngôn của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Quốc dân Đảng năm 1924 trong thời kỳ Quốc – Cộng hợp tác. Mười sáu năm nay, Quốc dân Đảng đã tự mình phản lại bản tuyên bố ấy, do đó đã làm cho nước

nhà gặp tai họa trầm trọng như ngày nay. Đó là một sai lầm hết sức lớn của Quốc dân Đảng, chúng ta mong rằng qua sự thử thách trong cuộc đấu tranh kháng Nhật, họ sẽ sửa chữa được sai lầm ấy.

Còn cái gọi là vấn đề “chính thể”, đó là nói về hình thức cấu thành chính quyền, là vấn đề một giai cấp xã hội nhất định dùng hình thức nào để tổ chức cơ quan chính quyền nhằm chống lại kẻ địch và bảo vệ mình. Không một có quan chính quyền với hình thức thích hợp thì không thể đại diện cho quốc gia được. Trung Quốc hiện nay có thể dùng hệ thống đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc, đại hội đại biểu nhân tỉnh, đại hội đại biểu nhân dân huyện, đại hội đại biểu nhân dân khu vực hành chính cho đến đại hội đại biểu nhân dân xã, và do đại hội đại biểu nhân dân các cấp bầu ra các cơ quan chính quyền. Nhưng phải thi hành chế độ tuyển cử thực sự phổ thông, bình đẳng, không phân biệt nam nữ, tín ngưỡng, tài sản, trình độ văn hóa v.v., thì mới phù hợp với địa vị của các giai cấp cách mạng trong nhà nước, phù hợp với việc thể hiện nguyện vọng của nhân dân và việc chỉ huy cuộc đấu tranh cách mạng, thích hợp với tinh thần của nền dân chủ mới. Chế độ ấy là

chế độ tập trung dân chủ. Chỉ có một chính quyền theo chế độ tập trung dân chủ mới có thể phát huy đầy đủ ý chí của tất cả nhân dân cách mạng, mới có thể chống lại kẻ thù của cách mạng một cách mạnh mẽ nhất. Tinh thần “không phải là của riêng của một số ít người” phải được thể hiện ra trong tổ chức chính quyền và quân đội, nếu không có một chế độ dân chủ thực sự thì không thể đạt được mục đích ấy, như thế nghĩa là chính thể và quốc thể không thích ứng với nhau.

Quốc thể - là nền chuyên chính liên hiệp của các giai cấp cách mạng. Chính thể - là chế độ tập trung dân chủ. Đó là chính trị dân chủ mới, đó là nước cộng hòa dân chủ mới, là nước cộng hòa của mặt trận thống nhất chống Nhật, là nước cộng hòa tam dân mới với ba chính sách lớn, là một nước Trung Hoa Dân quốc danh xứng với thực. Hiện nay, tuy chúng ta có cái danh Trung Hoa Dân quốc, nhưng chưa có cái thực của Trung Hoa Dân quốc; phải làm cho danh xứng với thực, đó là công tác của chúng ta hiện nay.

Đó là mối quan hệ chính trị nội bộ mà nước Trung Hoa cách mạng, nước Trung Hoa chống Nhật cần phải xây dựng và quyết không thể không

xây dựng; đó là phương hướng đúng đắn duy nhất của công tác “kiến quốc” hiện nay.

## VI. KINH TẾ DÂN CHỦ MỚI

Thành lập một nước cộng hòa như vậy ở Trung Quốc thì về chính trị phải là dân chủ mới, mà về kinh tế cũng phải là dân chủ mới.

Ngân hàng lớn, công nghiệp lớn, thương nghiệp lớn đều thuộc quyền sở hữu nhà nước của nước cộng hòa ấy. “Phàm những xí nghiệp của người trong nước và người nước ngoài, hoặc có tính chất độc quyền, hoặc quy mô quá lớn, sức của tư nhân không đáng nổi như ngân hàng, đường sắt hàng không, thì do nhà nước kinh doanh, quản lý; làm cho chế độ tư bản tư nhân không thể thao túng được sinh kế của quốc dân, đó là tôn chỉ của việc tiết chế tư bản.” Đó cũng là bản tuyên bố trang trọng trong Bản tuyên ngôn của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Quốc dân Đảng trong thời kỳ Quốc – Cộng hợp tác, đó là phương châm đúng đắn để cấu thành nền kinh tế của nước cộng hòa dân chủ mới. Kinh tế quốc

doanh của nước cộng hòa dân chủ mới do giai cấp vô sản lãnh đạo mang tính chất xã hội chủ nghĩa và là lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân, nhưng nước cộng hòa ấy không tịch thu những tài sản tư hữu tư bản chủ nghĩa khác và không cấm chỉ việc phát triển nền sản xuất tư bản chủ nghĩa “không thao túng được sinh kế của quốc dân”, đó là vì nền kinh tế Trung Quốc còn quá lạc hậu.

Nước cộng hòa ấy sẽ dùng những phương pháp cần thiết nào đó để tịch thu ruộng đất của địa chủ, chia cho nông dân không có ruộng đất hoặc thiếu ruộng đất, thực hiện khẩu hiệu “người cày có ruộng” của ông Tôn Trung Sơn, quét sạch quan hệ phong kiến ở nông thôn, biến ruộng đất thành của riêng của nông dân. Kinh tế phú nông ở nông thôn cũng được phép tồn tại. Đó là phương châm “bình quân địa quyền”. Khẩu hiệu đúng đắn của phương châm ấy là “người cày có ruộng”. Trong giai đoạn ấy, nói chung chưa phải là xây dựng nông nghiệp xã hội chủ nghĩa, nhưng các hình thức kinh tế hợp tác phát triển trên cơ sở “người cày có ruộng” cũng mang những nhân tố xã hội chủ nghĩa.

Kinh tế Trung Quốc nhất định phải đi theo con đường “tiết chế tư bản” và “bình quân địa quyền”, quyết không thể là “của riêng của một số ít người”, quyết không thể để cho một số ít nhà tư bản, một số ít địa chủ “thao túng sinh kế của quốc dân”, quyết không thể xây dựng một xã hội tư bản chủ nghĩa kiểu Âu – Mỹ, cũng quyết không thể vẫn là xã hội bán phong kiến cũ. Kẻ nào dám đi ngược lại phương hướng ấy, thì kẻ ấy nhất định sẽ không đạt được mục đích và sẽ tự húc vỡ đầu mình.

Đó là quan hệ kinh tế nội bộ mà nước Trung Hoa cách mạng, nước Trung Hoa chống Nhật cần xây dựng và tất nhiên phải xây dựng.

Nền kinh tế như vậy là kinh tế dân chủ mới.

Và chính trị dân chủ mới là biểu hiện tập trung của nền kinh tế dân chủ mới ấy.

## VII. BÁC BỎ NỀN CHUYÊN CHÍNH TƯ SẢN

Nước cộng hòa với nền chính trị dân chủ mới và kinh tế dân chủ mới ấy, được trên 90 phần trăm

nhân dân cả nước ủng hộ, ngoài ra không còn con đường thứ hai nào nữa.

Đi theo con đường xây dựng xã hội tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính tư sản chẳng? Dĩ nhiên, đó là con đường cũ mà giai cấp tư sản Âu – Mỹ đã đi qua, nhưng dù sao hoàn cảnh quốc tế và trong nước đều không cho phép Trung Quốc làm như vậy.

Đứng về hoàn cảnh quốc tế mà nói, đó là con đường bế tắc. Hoàn cảnh quốc tế hiện nay, và cơ bản, là hoàn cảnh đấu tranh của chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, là hoàn cảnh chủ nghĩa tư bản đang xuống dốc, chủ nghĩa xã hội đang đi lên. Muốn xây dựng một xã hội tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính tư sản ở Trung Quốc, thì điều trước hết là chủ nghĩa tư bản quốc tế tức là chủ nghĩa đế quốc không cho phép. Lịch sử chủ nghĩa đế quốc xâm lược Trung Quốc, phản đối Trung Quốc độc lập, phản đối Trung Quốc phát triển chủ nghĩa tư bản, chính là lịch sử cận đại Trung Quốc. Từ trước tới nay, cách mạng Trung Quốc thất bại đều là vì bị chủ nghĩa đế quốc bóp chết, vì thế mà biết bao nhiêu vị tiên liệt của cách mạng phải ôm hận cả đời. Hiện nay, đế quốc Nhật lớn mạnh đã đánh vào Trung Quốc, chúng muốn biến Trung

Quốc thành thuộc địa; hiện nay, chính Nhật đang phát triển chủ nghĩa tư bản của nó ở Trung Quốc, chứ không phải Trung Quốc phát triển chủ nghĩa tư bản; hiện nay chính giai cấp tư sản Nhật đang thi hành chuyên chính ở Trung Quốc, chứ không phải là giai cấp tư sản Trung Quốc thi hành chuyên chính. Đúng thế, hiện nay là thời kỳ giãy giụa cuối cùng của chủ nghĩa đế quốc, nó sắp chết rồi, “chủ nghĩa đế quốc là chủ nghĩa tư bản hấp hối”<sup>6</sup>. Nhưng chính vì nó sắp chết, nên nó càng cố bám vào thuộc địa và bán thuộc địa để sống, quyết không cho phép bất cứ một thuộc địa và bán thuộc địa nào xây dựng xã hội tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính tư sản. Chính vì đế quốc Nhật đã sa vào vực thẳm của khủng hoảng kinh tế và chính trị trầm trọng, nghĩa là nó sắp chết rồi, cho nên nó nhất định phải đánh Trung Quốc, nhất định phải biến Trung Quốc thành thuộc địa, cắt đứt con đường xây dựng nền chuyên chính tư sản và phát triển chủ nghĩa tư bản dân tộc của Trung Quốc.

Thứ hai là chủ nghĩa xã hội không cho phép. Trên thế giới này, tất cả bọn đế quốc đều là kẻ thù của chúng ta, Trung Quốc muốn độc lập, quyết không thể tách rời sự giúp đỡ của nước xã hội chủ

nghĩa và giai cấp vô sản quốc tế. Nghĩa là không thể tách rời sự giúp đỡ của Liên Xô, không thể tách rời sự giúp đỡ của giai cấp vô sản các nước Nhật và Anh, Mỹ, Pháp, Đức, Ý bằng cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản trong nước họ. Tuy không thể nói thắng lợi của cách mạng Trung Quốc nhất định phải đến sau thắng lợi của cách mạng ở các nước Nhật và Anh, Mỹ, Pháp, Đức, Ý hoặc một trong hai nước trong các nước đó, nhưng cần phải có thêm lực lượng của họ thì cách mạng Trung Quốc mới thắng lợi được, đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa. Nhất là sự giúp đỡ của Liên Xô, đó là điều kiện quyết không thể thiếu được đối với thắng lợi cuối cùng của cuộc kháng chiến. Từ chối sự giúp đỡ của Liên Xô thì cách mạng sẽ thất bại, bài học của cuộc vận động chống Liên Xô <sup>7</sup> sau năm 1927 chẳng phải đã quá rõ ràng đó sao? Thế giới hiện nay đang ở thời đại mới của cách mạng và chiến tranh, ở thời đại chủ nghĩa tư bản nhất định diệt vong và chủ nghĩa xã hội nhất định lớn mạnh. Trong tình hình ấy mà muốn rằng sau khi Trung Quốc chống đế quốc, chống phong kiến thắng lợi, lại xây dựng một xã hội tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính tư sản, há chẳng phải hoàn toàn là chuyện nói mê hay sao?

Nếu như do những điều kiện đặc biệt (giai cấp tư sản chiến thắng bọn xâm lược Hy Lạp, lực lượng giai cấp vô sản quá yếu ớt), mà sau cuộc đại chiến đế quốc chủ nghĩa lần thứ nhất và Cách mạng tháng Mười còn xuất hiện một nước Thổ Nhĩ Kỳ bé nhỏ với nền chuyên chính tư sản theo kiểu Kemal <sup>8</sup>, thì sau cuộc đại chiến thế giới lần thứ hai và sau khi Liên Xô đã hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, quyết không thể lại xuất hiện một nước Thổ Nhĩ Kỳ nữa, nhất là quyết không cho phép xuất hiện một nước Thổ Nhĩ Kỳ với 450 triệu dân <sup>1)</sup>. Do những điều kiện đặc biệt của Trung Quốc (sự yếu đuối và tính thỏa hiệp của giai cấp tư sản, sự lớn mạnh và tính cách mạng triệt để của giai cấp vô sản), nên từ trước tới nay, Trung Quốc cũng chưa hề có chuyện béo bở dễ dàng như Thổ Nhĩ Kỳ. Sau cuộc đại cách mạng Trung Quốc lần thứ nhất thất bại vào năm 1927, các phần tử trong giai cấp tư sản Trung Quốc chẳng phải đã từng gào to về chủ nghĩa Kemal hay sao? Nhưng Kemal của Trung Quốc ở đâu? Chuyên chính tư sản và xã hội tư bản chủ nghĩa của Trung Quốc ở đâu? Huống chi cái gọi là Thổ Nhĩ Kỳ của Kemal, cuối cùng cũng không

---

<sup>1)</sup> Dân số Trung Quốc vào thời điểm tác phẩm được xuất bản.

thể không ngã vào lòng vào đế quốc Anh, Pháp, mỗi ngày một biến thành bán thuộc địa, biến thành một bộ phận của thế giới phản động đế quốc chủ nghĩa, Trong hoàn cảnh quốc tế hiện nay, bất cứ anh hùng hảo hán nào của các thuộc địa và bán thuộc địa, hoặc là đứng về phía mặt trận đế quốc, trở thành một bộ phận của lực lượng phản cách mạng thế giới; hoặc là đứng về phía mặt trận phản đế, trở thành một bộ phận của lực lượng cách mạng thế giới. Trong hai con đường đó, ắt phải chọn lấy một, chứ không có con đường nào khác nữa.

Đứng về hoàn cảnh trong nước mà nói, giai cấp tư sản Trung Quốc cần rút ra những bài học cần thiết. Khi cách mạng năm 1927 vừa mới thắng lợi nhờ lực lượng của giai cấp vô sản, nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản khác, thì giai cấp tư sản Trung Quốc, đứng đầu là giai cấp đại tư sản, liền gạt phăng quần chúng nhân dân đó, độc chiếm thành quả của cách mạng, cùng bọn đế quốc và thế lực phong kiến kết thành liên minh phản cách mạng và đã dốc hết sức gây cuộc chiến tranh “tiểu Cộng” suốt 10 năm. Nhưng kết quả ra sao? Hiện nay, sau khi kẻ thù lớn mạnh thâm nhập đất nước và cuộc chiến tranh chống Nhật đã tiến hành được

2 năm, chẳng lẽ còn muốn sao chép lại cái chương trình cũ đã lỗi thời của giai cấp tư sản Âu – Mỹ nữa hay sao? “Mười năm tiểu Cộng” trước đây vẫn không “tiểu” được một xã hội tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính tư sản nào, chẳng lẽ còn muốn thử lại một lần nữa? Đúng thế, “Mười năm tiểu Cộng” đã “tiểu” ra một nền “chuyên chính độc đảng”, nhưng sau đó là nền chuyên chính bán thuộc địa và bán phong kiến. Và sau 4 năm “tiểu Cộng” (từ năm 1927 đến sự biến “18-9” năm 1931) đã “tiểu” ra một “Mãn Châu Quốc”; thêm 6 năm nữa, đến năm 1937, đã “tiểu” cho đế quốc Nhật vào sâu bên trong Trung Quốc. Nếu có người còn muốn bắt đầu từ nay “tiểu” thêm 10 năm nữa, thì đó là một “tiểu Cộng” điển hình mới, ít nhiều có khác lúc trước. Nhưng cái sự nghiệp “tiểu Cộng” mới ấy, chẳng phải đã có người nhanh chân đi trước, hăng hái gánh vác lấy rồi đó sao? Người đó là Ông Tinh Vệ, hẳn đã là một nhân vật chống cộng kiểu mới, tiếng tăm lừng lẫy. Ai muốn nhập bọn với hắn cũng được, song khi hót những điệu nào là chuyên chính tư sản, nào là xã hội tư bản chủ nghĩa, nào là chủ nghĩa Kemal, nào là nhà nước hiện đại, nào là nền chuyên chính độc đảng, nào là một chủ nghĩa v.v., há chẳng càng thêm ngượng mồm lắm sao? Nếu không

nhập bọn với Ưông Tinh Vệ, muốn vào phe chống Nhật, mà lại muốn sau khi chống Nhật thắng lợi sẽ gạt phăng nhân dân chống Nhật, độc chiếm thành quả chống Nhật, rồi lại đưa ra cái “chuyên chính độc đảng muôn năm”, thì lại há chẳng hầu như chuyện nằm mê hay sao? Chống Nhật, chống Nhật, đó là công sức của ai? Xa rời công nhân, nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản khác, thì một bước các người cũng không nhúc nhích lên nổi. Kẻ nào dám gạt họ ra thì kẻ ấy sẽ tan thành tro bụi, điều đó há chẳng phải là chuyện thuộc phạm vi thường thức hay sao? Nhưng phái ngoan cố trong giai cấp tư sản Trung Quốc (tôi nói phái ngoan cố), 20 năm nay, hình như vẫn không rút ra được một bài học nào cả. Chẳng thấy họ còn đang kêu gào những “hạn chế chủ nghĩa cộng sản”, “chống lại chủ nghĩa cộng sản”, “làm tiêu tan chủ nghĩa cộng sản”, “chống lại chủ nghĩa cộng sản” đó sao? Chẳng thấy sau *Biện pháp hạn chế sự hoạt động của dị đảng*, họ lại thêm *Biện pháp xử lý vấn đề dị đảng*, rồi lại tiếp thêm *Phương án thi hành việc xử lý vấn đề dị đảng* đó sao? Góm thay, cứ “hạn chế” và “xử lý” mãi như thế thì chẳng hiểu họ định đặt vận mệnh dân tộc vào chỗ nào và cũng chẳng biết họ định đặt bản thân họ vào đâu? Chúng tôi xin thành thật khuyên các ngài ấy rằng,

các ngài cũng nên mở mắt ra mà nhìn qua Trung Quốc và thế giới, nhìn qua tình hình trong nước và ngoài nước, nhìn qua tình hình hiện nay là như thế nào, đừng có lặp lại sai lầm của các ngài nữa. Cứ sai lầm thế mãi, cố nhiên vận mệnh dân tộc sẽ gặp tai họa, mà cả đến việc của các ngài, tôi thấy cũng sẽ khó xử lắm đấy. Đó là điều dứt khoát, nhất định đúng đắn, nếu phái ngoan cố trong giai cấp tư sản Trung Quốc không giác ngộ thì việc của họ cũng chẳng tốt đẹp gì, họ sẽ đi đến một tiền đồ là tự mình tìm con đường chết. Cho nên chúng tôi mong Mặt trận Thống nhất chống Nhật được giữ vững, không phải là một nhà bá quyền độc chiếm, mà là mọi người cùng hợp tác đưa sự nghiệp kháng Nhật đến thắng lợi, như thế mới là thượng sách, nếu không, tất cả đều là hạ sách. Đó là lời khuyên răn thành thật của những người cộng sản chúng tôi, “đừng bảo rằng không nói trước”.

Trung Quốc có câu: “Có cơm mọi người được ăn”. Câu đó rất có lý. Đã là có địch mọi người cùng đánh, thì cũng phải có cơm mọi người được ăn, có việc mọi người được làm, có trường mọi người được vào học. Cái lối “một mình độc chiếm”, “chẳng ai dám làm gì mình” ấy, chẳng qua chỉ là một trò cũ rích của bọn chúa phong

kiến, đưa nó vào những năm 40 của thế kỷ XX này thì nhất quyết không thể được.

Đối với tất cả những nhà cách mạng, những người cộng sản chúng ta quyết không bài xích họ mà sẽ giữ vững mặt trận thống nhất, thực hiện hợp tác lâu dài với tất cả các giai cấp, các tầng lớp, các chính đảng, các đoàn thể chính trị cho đến cá nhân nào có ý muốn kháng Nhật đến cùng. Nhưng người ta muốn bài xích Đảng Cộng sản, thế thì không được; người ta muốn chia rẽ mặt trận thống nhất, thế thì không được. Trung Quốc phải tiếp tục kháng chiến, tiếp tục đoàn kết và tiến bộ mãi; kẻ nào muốn đầu hàng, chia rẽ, thụt lùi, chúng ta quyết không tha thứ.

## VII. BÁC BỎ CHỦ NGHĨA NÓI SUÔNG “TẢ” KHUYNH

Không đi con đường tư bản chủ nghĩa với nền chuyên chính tư sản, thì phải chăng có thể đi con đường xã hội chủ nghĩa với nền chuyên chính vô sản?

Cũng không thể được.

Thật rõ ràng, cách mạng hiện nay là bước thứ nhất, tương lai sẽ phát triển đến bước thứ hai, phát triển đến chủ nghĩa xã hội. Trung Quốc cũng chỉ có tiến đến thời đại xã hội chủ nghĩa mới là thời đại hạnh phúc thực sự. Nhưng hiện nay chưa phải là lúc thực hiện chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ cách mạng hiện nay của Trung Quốc là chống đế quốc và chống phong kiến, trước khi hoàn thành nhiệm vụ ấy, không thể nói đến chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Trung Quốc không thể không chia làm hai bước, bước thứ nhất là dân chủ mới, bước thứ hai mới là chủ nghĩa xã hội. Hơn nữa, thời gian của bước thứ nhất tương đối dài, quyết không thể một sớm một chiều mà làm xong được. Chúng ta không phải là những nhà không tưởng, chúng ta không thể thoát ly những điều kiện thực tế trước mắt.

Một số nhà tuyên truyền có ác ý, cố ý xáo trộn hai giai đoạn cách mạng khác nhau ấy, đề xướng cái gọi là “thuyết cách mạng một lần”, lấy nó để chứng minh cách mạng nào cũng đều nằm trong chủ nghĩa tam dân, chủ nghĩa cộng sản đã mất lý do tồn tại rồi; họ dùng “lý luận” đó để ra sức chống lại chủ nghĩa cộng sản và Đảng Cộng sản, chống lại Bát lộ quân, Tân tứ quân và biên khu

Thiểm – Cam – Ninh. Mục đích của họ là nhằm tiêu diệt hoàn toàn mọi cuộc cách mạng, chống lại tính triệt để của cách mạng dân chủ tư sản, chống lại tính triệt để của công cuộc kháng Nhật và chuẩn bị dư luận cho việc đầu hàng giặc Nhật. Tình hình ấy chính là do đế quốc Nhật tạo nên một cách có kế hoạch. Bởi vì sau khi chiếm Vũ Hán, đế quốc Nhật biết rằng chỉ dùng vũ lực thì không thể làm cho Trung Quốc khuất phục, nên đã bắt tay vào việc tấn công về chính trị và dụ dỗ và kinh tế. Cái gọi là tấn công về chính trị tức là dụ dỗ, mê hoặc những phần tử dao động trong mặt trận chống Nhật, chia rẽ mặt trận thống nhất, phá hoại sự hợp tác Quốc – Cộng. Cái gọi là dụ dỗ về kinh tế tức là “cùng nhau kinh doanh công thương nghiệp”. Ở Hoa Trung và Hoa Nam, giặc Nhật cho phép các nhà tư bản Trung Quốc bỏ vốn 51 phần trăm, Nhật bỏ vốn 49 phần trăm; ở Hoa Bắc, giặc Nhật cho phép các nhà tư bản bỏ vốn 49 phần trăm, Nhật bỏ vốn 51 phần trăm. Giặc Nhật còn đồng ý trả lại những sản nghiệp vốn có của các nhà tư bản Trung Quốc và được tính ra thành tiền, coi là vốn đầu tư. Thế là một số nhà tư bản tâng tặn lương tâm, thấy lợi quên nghĩa, nhao nhao lên muốn chạy theo. Một số nhà tư bản mà Uông Tinh Vệ là đại biểu, đã đầu hàng. Còn một số nhà tư

bản khác đang núp trong mặt trận chống Nhật, cũng muốn chạy theo. Nhưng có tật giết mình, họ sợ Đảng Cộng sản ngăn chặn đường đi của họ, càng sợ dân chủ là Hán gian. Cho nên châu đầu vào họp với nhau và ra quyết nghị: phải chuẩn bị trong giới văn hóa và dư luận trước khi làm. Mưu kế đã định, việc không nên chậm trễ, do đó thuê mấy tên quý huyền học <sup>9</sup>, cộng thêm mấy tên Trotskyist, múa may quần bút, hò hét rầm rĩ, đâm chém lung tung một phen. Rồi tung ra những cái nào là “thuyết cách mạng một lần”, nào là chủ nghĩa cộng sản không thích hợp với tình hình Trung Quốc, nào là Trung Quốc không cần thiết có Đảng Cộng sản, nào là Bát lộ quân và Tân tứ quân phá hoại công cuộc kháng Nhật, chỉ du mà không kích, nào là biên khu Thiểm – Cam – Ninh là vùng cát cứ phong kiến, nào là Đảng Cộng sản không tuân lệnh, không chịu thống nhất, có âm mưu, muốn làm loạn, họ giở những trò ấy để lừa bịp những người không biết chuyện đời, một khi thời cơ đến, thì các nhà tư bản đó có đủ lý do để đi nhận lấy 49 hoặc 51 phần trăm, và bán rẻ lợi ích của toàn dân tộc cho địch. Như thế gọi là trộm kéo đổi cột, nhằm chuẩn bị tư tưởng và dư luận trước khi đầu hàng. Các ngài ấy làm ra vẻ trịnh trọng đề xướng “thuyết cách mạng một lần”,

chống chủ nghĩa cộng sản và Đảng Cộng sản, thì ra không phải vì cái gì khác mà chỉ vì cái 49 hoặc 51 phần trăm, họ cũng đã tốn nhiều tâm huyết lắm thay! Cái “thuyết cách mạng một lần” tức là cái thuyết đừng làm cách mạng, đó chính là thực chất của vấn đề.

Nhưng còn có một số người khác, họ hình như không có ác ý, nhưng cũng bị mê hoặc bởi cái gọi là “thuyết cách mạng một lần”, bị mê hoặc bởi tư tưởng chủ quan thuần túy của cái gọi là “làm xong cả cách mạng chính trị và cách mạng xã hội ngay trong một đòn” ; họ không biết rằng cách mạng phải chia làm từng giai đoạn, chỉ có thể từ cuộc cách mạng này tiến đến cuộc cách mạng khác, chứ không có cái gọi là “làm xong luôn trong một đòn”. Quan điểm ấy làm xáo trộn bước đi của cách mạng, hạ thấp sự cố gắng đối với nhiệm vụ trước mắt, nó cũng rất có hại. Nếu nói trong hai giai đoạn cách mạng, giai đoạn thứ nhất chuẩn bị điều kiện cho giai đoạn thứ hai, và hai giai đoạn đó phải nối tiếp với nhau, không được phép xen vào đó một giai đoạn chuyên chính tư sản, thì đó là điều rất đúng, là lý luận Marxist về sự phát triển của cách mạng. Nếu nói cách mạng dân chủ không có nhiệm vụ nhất định của nó, không có

thời gian nhất định của nó, và có thể hoàn thành ngay trong thời gian này một nhiệm vụ đáng lẽ chỉ có thể hoàn thành trong một thời gian khác, ví dụ hoàn thành nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa luôn cùng một lúc với nhiệm vụ dân chủ chẳng hạn, thì đó gọi là “làm xong luôn trong một đòn”, điều đó là không tưởng, và nhà cách mạng chân chính không làm như thế.

## IX. BÁC BỎ PHÁI NGOAN CỔ

Thế là phái ngoan cổ trong giai cấp tư sản sẽ nhảy ra nói: Được, Đảng Cộng sản các anh đã gác chế độ xã hội chủ nghĩa lại cho giai đoạn sau, các anh lại đã tuyên bố “Chủ nghĩa tam dân là cần thiết cho Trung Quốc ngày nay, Đảng ta nguyện phấn đấu để thực hiện nó triệt để”<sup>10</sup>, vậy thì các anh hãy tạm thời xếp lại chủ nghĩa cộng sản sang một bên đã. Luận điệu ấy đã trở thành những lời kêu gào ngông cuồng dưới cái lý luận gọi là “một chủ nghĩa”. Thực chất của những lời hò hét đó là chủ nghĩa chuyên chế tư sản của những phần tử ngoan cổ. Nhưng nếu khách sáo một chút, chúng

ta bảo nó là không có chút hiểu biết thường thức nào cả, thì cũng được.

Chủ nghĩa cộng sản là một hệ thống tư tưởng của giai cấp vô sản, đồng thời cũng là một chế độ xã hội mới. Hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội ấy khác với bất cứ hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội nào khác, nó hoàn thiện nhất, tiến bộ nhất, cách mạng nhất và hợp lý nhất kể từ khi có lịch sử loài người đến nay. Hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội của chủ nghĩa phong kiến là những thứ đã đưa vào viện bảo tàng lịch sử rồi. Hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội của chủ nghĩa tư bản cũng có một bộ phận đã đưa vào viện bảo tàng (ở Liên Xô); bộ phận còn lại thì đã như “bóng chiều sắp khuất, hơi thở thoi thóp, số mạng sắp tàn, sống sáng lo chiều”, cũng sắp đưa vào viện bảo tàng. Chỉ riêng có hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội của chủ nghĩa cộng sản là đang vươn ra khắp thế giới với khí thế dồi dào non láp biển, với sức mạnh như sấm chuyển sét vang và giữ mãi được tuổi xuân vô cùng tươi đẹp của nó. Từ khi Trung Quốc có chủ nghĩa cộng sản khoa học đến nay, tầm nhìn của mọi người được mở rộng thêm, bộ mặt của cách mạng Trung Quốc cũng đã thay đổi. Không có chủ nghĩa cộng sản chỉ đạo thì cách mạng dân

chủ Trung Quốc cũng quyết không thể thành công, chứ đừng nói gì tới giai đoạn sau của cách mạng. Đó cũng là nguyên nhân tại sao phái ngoan cố trong giai cấp tư sản hò hét và đòi “xếp” nó lại. Thực ra thì “xếp lại” không được, xếp lại thì Trung Quốc sẽ mất nước. Thế giới hiện nay trông cậy vào chủ nghĩa cộng sản là cứu tinh, chính Trung Quốc hiện nay cũng vậy.

Ai cũng biết rằng, chủ trương của Đảng Cộng sản về chế độ xã hội có hai bộ phận là: cương lĩnh trước mắt và cương lĩnh tương lai, hoặc cương lĩnh tối thiểu và cương lĩnh tối đa. Hiện nay là chủ nghĩa dân chủ mới, tương lai là chủ nghĩa xã hội, đó là hai bộ phận gắn chặt với nhau và do toàn bộ hệ thống tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản chỉ đạo. Vì thấy cương lĩnh tối thiểu của chủ nghĩa cộng sản và nguyên tắc chính trị của chủ nghĩa tam dân về cơ bản là giống nhau, mà điên cuồng hò hét “xếp” chủ nghĩa cộng sản lại, thì chẳng phải là cực kỳ hoang đường hay sao? Chính vì nguyên tắc chính trị của chủ nghĩa tam dân và cương lĩnh tối thiểu của ta có điểm giống nhau về cơ bản, nên người cộng sản mới có thể thừa nhận “chủ nghĩa tam dân là cơ sở chính trị của mặt trận thống nhất chống Nhật; mới có thể thừa nhận “chủ nghĩa tam

dân là cần thiết cho Trung Quốc ngày nay, Đảng ta nguyện phấn đấu để thực hiện nó triệt để”, bằng không thì không có khả năng ấy được. Đó là mặt trận thống nhất của chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tam dân trong giai đoạn cách mạng dân chủ, Tôn Trung Sơn nói “chủ nghĩa cộng sản là bạn tốt của chủ nghĩa tam dân”<sup>11</sup> cũng chính là chỉ mặt trận thống nhất ấy. Phủ nhận chủ nghĩa cộng sản, thực tế là phủ nhận mặt trận thống nhất. Chính vì muốn theo đuổi chủ nghĩa độc đảng, phủ nhận mặt trận thống nhất, nên phái ngoan cố mới nặn ra luận điệu hoang đường đó để phủ nhận chủ nghĩa cộng sản.

“Một chủ nghĩa” cũng là vô lý. Trong điều kiện còn có giai cấp, có bao nhiêu giai cấp thì có bấy nhiêu chủ nghĩa, thậm chí trong các tập đoàn của một giai cấp, mỗi tập đoàn cũng còn có một chủ nghĩa riêng. Hiện nay giai cấp phong kiến có chủ nghĩa phong kiến, giai cấp tư sản có chủ nghĩa tư bản, tín đồ Phật giáo có đạo Phật, tín đồ Cơ Đốc có Cơ Đốc giáo, nông dân có chủ nghĩa địa thần, mấy năm gần đây có người còn đề xướng ra nào là chủ nghĩa Kemal, chủ nghĩa phát xít, chủ nghĩa duy sinh<sup>12</sup>, nào là “chủ nghĩa phân công lao động”<sup>13</sup>, thế thì tại sao giai cấp vô sản lại không

thể có chủ nghĩa cộng sản? Đã là có vô số chủ nghĩa, vậy thì tại sao hễ thấy chủ nghĩa cộng sản là gào tướng lên đòi “xếp lại”? Xin nói thật là không “xếp lại” được đâu, chỉ có cách là ta thi đua vậy! Kẻ nào chẳng được chủ nghĩa cộng sản thì những người cộng sản chúng tôi sẽ xin thừa nhận là chúng tôi xúi quẩy. Nếu không, thì hãy mau mau “xếp lại” cái tác phong phản dân quyền của cái gọi là “một chủ nghĩa” đi!

Để tránh hiểu lầm và để mở thêm tầm mắt cho phái ngoan cố, cần phải vạch rõ chỗ giống nhau và khác nhau giữa chủ nghĩa tam dân và chủ nghĩa cộng sản.

Đem so sánh chủ nghĩa tam dân và chủ nghĩa cộng sản, thì có chỗ giống nhau, mà cũng có chỗ khác nhau.

Thứ nhất, nói về chỗ giống nhau. Đó là nói về chính cương cơ bản của hai chủ nghĩa ấy trong giai đoạn cách mạng dân chủ tư sản của Trung Quốc. Ba nguyên tắc chính trị cách mạng là chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa dân quyền và chủ nghĩa dân sinh trong chủ nghĩa tam dân mà năm 1924, Tôn Trung Sơn giải thích lại, về cơ bản giống chính cương của chủ nghĩa cộng sản trong giai

đoạn cách mạng dân chủ Trung Quốc. Do những chỗ giống nhau ấy và do chỗ đã thi hành chủ nghĩa tam dân, nên mới có mặt trận thống nhất của hai chủ nghĩa, hai đảng. Coi nhẹ mặt đó là sai lầm.

Thứ hai, chỗ khác nhau là: 1) Khác nhau ở một phần cương lĩnh trong giai đoạn cách mạng dân chủ. Trong toàn bộ chính cương cách mạng dân chủ của chủ nghĩa cộng sản có cương lĩnh triệt để thực hiện quyền lực của nhân dân, chế độ ngày làm 8 giờ và cách mạng ruộng đất triệt để, còn chủ nghĩa tam dân thì không có phần ấy, thì chỉ là giống nhau về cơ bản với chính cương dân chủ chứ không thể nói giống nhau hoàn toàn. 2) Khác nhau ở chỗ có và không có giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, do đó ngoài cương lĩnh tối thiểu, còn có cương lĩnh tối đa, tức là cương lĩnh thực hiện chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Chủ nghĩa tam dân chỉ có giai đoạn cách mạng dân chủ, không có giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, do đó nó chỉ có cương lĩnh tối thiểu, không có cương lĩnh tối đa, nghĩa là không có cương lĩnh xây dựng chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. 3) Khác nhau về vũ trụ quan. Vũ trụ quan của chủ nghĩa cộng sản là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ

nghĩa duy vật lịch sử, còn vũ trụ quan của chủ nghĩa tam dân là cái gọi là dân sinh sử quan, thực chất là nhị nguyên luận hoặc chủ nghĩa duy tâm, hai vũ trụ quan ấy trái ngược nhau. 4) Khác nhau về tính cách mạng triệt để. Những người cộng sản có sự nhất trí giữa lý luận và thực tiễn, tức là có tính cách mạng triệt để. Những người tam dân chủ nghĩa, trừ những người hết sức trung thành với cách mạng và chân lý ra, thì không có sự nhất trí giữa lý luận và thực tiễn, lời nói và việc làm mâu thuẫn nhau, tức là không có tính cách mạng triệt để. Những điểm nói trên là phần khác nhau giữa hai chủ nghĩa. Do những chỗ khác nhau ấy mà giữa những người cộng sản và những người tam dân chủ nghĩa cũng có chỗ khác nhau. Coi thường chỗ khác nhau ấy, chỉ thấy mặt thống nhất mà không thấy mặt mâu thuẫn, thì rõ ràng là một sai lầm rất lớn.

Sau khi đã hiểu rõ những điều nói trên, thì có thể hiểu rõ việc phái ngoan cổ trong giai cấp tư sản đòi “xếp” chủ nghĩa cộng sản lại là có nghĩa như thế nào? Nếu cho đó không phải là chủ nghĩa chuyên chế tư sản thì thật là chẳng có chút hiểu biết nào cả.

## X. CHỦ NGHĨA TAM DÂN CŨ VÀ CHỦ NGHĨA TAM DÂN MỚI

Phái ngoan cố trong giai cấp tư sản hoàn toàn không biết gì về sự biến đổi của lịch sử, tri thức của họ chỉ là một sự nghèo nàn và gần như là con số không. Họ đã không biết sự khác nhau giữa chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tam dân, mà cũng không biết sự khác nhau giữa chủ nghĩa tam dân mới và chủ nghĩa tam dân cũ.

Người cộng sản chúng tôi thừa nhận “chủ nghĩa tam dân là cơ sở chính trị của Mặt trận Dân tộc thống nhất chống Nhật”, thừa nhận “chủ nghĩa tam dân là cần thiết cho Trung Quốc ngày nay, Đảng ta nguyện phấn đấu để thực hiện nó triệt để”, thừa nhận cương lĩnh tối thiểu của chủ nghĩa cộng sản và nguyên tắc chính trị của chủ nghĩa tam dân về cơ bản là giống nhau. Nhưng chủ nghĩa tam dân ấy là chủ nghĩa tam dân nào? Chủ nghĩa tam dân ấy không phải chủ nghĩa tam dân nào khác, mà chính là chủ nghĩa tam dân do ông Tôn Trung Sơn đã giải thích lại trong bản *Tuyên ngôn của Đại hội đại biểu lần thứ I của Quốc dân Đảng Trung Quốc*. Tôi mong rằng các ngài thuộc

phái ngoan cố, sau những khi dương dương đắc ý về những công tác “hạn chế chủ nghĩa cộng sản”, “làm tiêu tan chủ nghĩa cộng sản”, “chống lại chủ nghĩa cộng sản”, cũng nên đọc qua bản Tuyên ngôn ấy một chút. Trong bản Tuyên ngôn ấy, ông Tôn Trung Sơn nói: “Chủ nghĩa tam dân của Quốc dân Đảng, giải thích cho đúng là như vậy.” Đủ biết rằng chỉ có chủ nghĩa tam dân ấy mới là chủ nghĩa tam dân thật, còn lại đều là chủ nghĩa tam dân giả hiệu. Chỉ có lời giải thích về chủ nghĩa tam dân trong bản *Tuyên ngôn của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Quốc dân Đảng* mới là “giải thích đúng”, còn lại đều là giải thích bậy. Vậy đó không phải là Đảng Cộng sản “bịa chuyện” nữa chứ, việc thông qua bản Tuyên ngôn ấy, tôi và nhiều Đảng viên Quốc dân Đảng đều chính mắt nhìn thấy.

Bản tuyên ngôn ấy đã vạch ra ranh giới giữa hai thời đại lịch sử của chủ nghĩa tam dân. Trước đó là chủ nghĩa tam dân thuộc phạm trù cũ, là chủ nghĩa tam dân của cách mạng dân chủ tư sản cũ ở một nước bán thuộc địa, là chủ nghĩa tam dân theo chủ nghĩa dân chủ cũ, là chủ nghĩa tam dân cũ.

Từ đó về sau là chủ nghĩa tam dân thuộc phạm trù mới, là chủ nghĩa tam dân của cách mạng dân

chủ tư sản ở một nước bán thuộc địa, là chủ nghĩa tam dân theo chủ nghĩa dân chủ mới, là chủ nghĩa tam dân mới. Chỉ có chủ nghĩa tam dân ấy mới là chủ nghĩa tam dân cách mạng của thời kỳ mới.

Chủ nghĩa tam dân cách mạng của thời kỳ mới ấy, chủ nghĩa tam dân mới hay chủ nghĩa tam dân thật ấy, là chủ nghĩa tam dân với ba chính sách lớn liên Nga, dung Cộng và giúp đỡ công nông. Trong thời kỳ mới mà không có ba chính sách lớn, hoặc thiếu một trong ba chính sách lớn thì đều là chủ nghĩa tam dân giả hiệu, hoặc là chủ nghĩa tam dân nửa mùa.

Thứ nhất, chủ nghĩa tam dân cách mạng, chủ nghĩa tam dân mới, hay chủ nghĩa tam dân chân chính, phải là chủ nghĩa tam dân liên Nga. Tình hình hiện nay đã rất rõ ràng: nếu không có chính sách liên Nga, không liên hợp với nước xã hội chủ nghĩa, thì tất nhiên là chính sách liên đế, liên hợp với chủ nghĩa đế quốc. Từ sau năm 1927, chẳng phải đã từng có tình hình như vậy sao? Một khi cuộc đấu tranh giữa Liên Xô xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa đế quốc trở nên gay gắt hơn, Trung Quốc không đứng về bên này thì cũng đứng về bên kia, đó là xu thế tất yếu. Chẳng lẽ không thiên, không ngả vào một bên nào cũng không

được ư? Đó chỉ là ảo tưởng. Toàn trái đất đều sẽ bị lôi cuốn vào hai mặt trận nói trên, trên thế giới từ nay về sau, “trung lập” chỉ là một danh từ lừa bịp. Huống hồ Trung Quốc lại đang chiến đấu để chống lại một đế quốc đã thâm nhập đất nước mình, không có sự giúp đỡ của Liên Xô thì đừng hòng giành được thắng lợi cuối cùng. Nếu bỏ liên Nga mà liên đế thì phải thủ tiêu hai chữ “cách mạng” đi, biến thành chủ nghĩa tam dân phản động. Xét cho cùng, không có chủ nghĩa tam dân “trung lập”, chỉ có chủ nghĩa tam dân cách mạng hoặc phản cách mạng. Nếu như theo lời Uông Tinh Vệ nói trước kia, hãy “đấu tranh giữa hai gọng kìm”<sup>14</sup>, hãy theo chủ nghĩa tam dân “đấu tranh giữa hai gọng kìm” thì há chẳng dừng cảm lắm sao? Nhưng tiếc thay, đến cả Uông Tinh Vệ, người phát minh ra câu nói đó, cũng đã bỏ (hoặc “xếp lại”) thứ chủ nghĩa tam dân ấy rồi, hiện nay y đã đổi theo chủ nghĩa tam dân liên đế rồi. Nếu có người nói đế quốc thì cũng có sự khác nhau giữa đế quốc Phương Đông và đế quốc Phương Tây, y liên hiệp với đế quốc Phương Đông, thì trái lại, tôi liên hiệp với một loạt các đế quốc Phương Tây và đánh về phía Đông, thế chẳng phải là cách mạng lắm sao? Nhưng tội cái là bọn đế quốc Phương Tây nhất định chống Liên Xô, chống

cộng sản, anh liên hiệp với chúng, chúng sẽ đòi anh đánh lên phía Bắc, thì cách mạng của anh cũng sẽ không đi đến đâu cả. Tình hình ấy đã quy định chủ nghĩa tam dân cách mạng, chủ nghĩa tam dân mới, hay chủ nghĩa tam dân chân chính, tất phải là chủ nghĩa tam dân liên Nga, quyết không thể là chủ nghĩa tam dân liên hiệp với chủ nghĩa đế quốc để chống Nga.

Thứ hai, chủ nghĩa tam dân cách mạng, chủ nghĩa tam dân mới, hay chủ nghĩa tam dân chân chính, tất phải là chủ nghĩa tam dân liên Cộng. Nếu không liên cộng tất sẽ chống cộng. Chống cộng là chính sách của đế quốc Nhật và Uông Tinh Vệ, anh cũng muốn chống cộng, thế thì tốt lắm, chúng sẽ mời anh vào tập đoàn chống cộng của chúng. Nhưng như thế há chẳng có phần đáng nghi là Hán gian sao? Tôi không theo Nhật, chỉ theo nước khác thôi. Thế cũng thật khôi hài. Dù là anh theo ai, hễ chống cộng tức là Hán gian rồi, vì anh không thể chống Nhật được nữa. Tôi độc lập chống cộng. Đó chỉ là lời nói mê. Có tay hảo hán của một nước thuộc địa và bán thuộc địa nào có thể không dựa vào sức của chủ nghĩa đế quốc mà làm mỗi cái việc phản cách mạng lớn lao ấy? Trước kia đã động viên hầu hết sức lực của chủ

nghĩa đế quốc trên toàn thế giới để chống cộng 10 năm mà vẫn chống không nổi, ngày nay bỗng nhiên có thể “độc lập” chống cộng sao? Nghe nói bên ngoài có một số người nói: “Chống cộng thì hay, nhưng chống không nổi.” Nếu quả thật có câu nói ấy thì nó chỉ sai một nửa, “chống cộng” thì có gì là “hay”? Nhưng có một nửa đúng: “chống cộng” thì thật “không chống nổi”. Nguyên nhân của nó cơ bản không phải ở cộng mà ở dân, vì dân thích “cộng” chứ không thích “chống”. Trong lúc kẻ thù của dân tộc thâm nhập đất nước mà anh lại đòi chống cộng thì nhân dân quyết sẽ không dung thứ, họ sẽ đòi mạng anh. Nhất định là như thế, kẻ nào muốn chống cộng, kẻ ấy phải sẵn sàng bị nghiền nát thành cám. Nếu không có quyết tâm sẵn sàng biến mình thành cám thì rõ ràng tốt hơn hết là đừng chống. Đây là lời khuyên chân thành của chúng tôi đối với tất cả các bậc anh hùng chống cộng. Do đó có thể thấy rõ mồn một, chủ nghĩa tam dân ngày nay nhất định phải là chủ nghĩa tam dân liên Cộng, nếu không thì chủ nghĩa tam dân sẽ diệt vong. Đó là vấn đề sống còn của chủ nghĩa tam dân. Liên Cộng thì chủ nghĩa tam dân còn, chống cộng thì chủ nghĩa tam dân mất, kẻ nào có thể chứng minh được là không phải như vậy?

Thứ ba, chủ nghĩa tam dân cách mạng, chủ nghĩa tam dân mới, hay chủ nghĩa tam dân chân chính, phải là chủ nghĩa tam dân với chính sách giúp đỡ công nông. Nếu bỏ chính sách giúp đỡ công nông, không thật lòng giúp đỡ công nông, không thực hiện việc “thức tỉnh dân chúng” theo lời *Di chúc của Tôn Trung Sơn*, tức là chuẩn bị cho cách mạng thất bại và cũng là chuẩn bị cho sự thất bại của bản thân mình. Stalin nói rằng: “Vấn đề dân tộc thực chất là vấn đề nông dân”<sup>15</sup>, như thế cốt nghĩa là, cách mạng Trung Quốc thực chất là cách mạng nông dân, cuộc kháng Nhật hiện nay thực chất là cuộc kháng Nhật của nông dân. Chính trị dân chủ mới thực chất là trao quyền cho nông dân. Chủ nghĩa tam dân mới, chủ nghĩa tam dân chân chính, thực chất là chủ nghĩa cách mạng nông dân. Văn hóa đại chúng thực chất là nâng cao văn hóa nông dân. Chiến tranh chống Nhật thực chất là chiến tranh nông dân. Hiện nay là thời kỳ “chủ nghĩa lên núi”<sup>16</sup>, mọi người họp hành, làm việc, lên lớp, ra báo, viết sách, diễn kịch đều làm ở trên núi, thực chất đều là vì nông dân. Tất cả những gì cần cho công cuộc chống Nhật, tất cả những gì cần cho đời sống, thực chất đều cho nông dân cung cấp. Nói “thực chất” tức là nói về cơ bản, đây không có ý coi thường các

bộ phận khác, điều đó chính Stalin đã giải thích rồi. Tám mươi phần trăm dân số Trung Quốc là nông dân, đó là điều mà một em học sinh nhỏ cũng biết. Do đó, vấn đề nông dân đã trở thành vấn đề cơ bản của cách mạng Trung Quốc, lực lượng nông dân là lực lượng chủ yếu của cách mạng Trung Quốc. Ngoài nông dân, bộ phận thứ hai trong dân số Trung Quốc là công nhân. Trung Quốc có mấy triệu công nhân công nghiệp, có mấy chục triệu công nhân thủ công nghiệp và công nhân nông nghiệp. Không có những người công nhân của công nghiệp cận đại thì cách mạng sẽ không thể thắng lợi, vì họ là người lãnh đạo của cách mạng Trung Quốc, họ giàu tinh thần cách mạng nhất. Trong tình hình ấy, chủ nghĩa tam dân cách mạng, chủ nghĩa tam dân mới hay chủ nghĩa tam dân chân chính, tất phải là chủ nghĩa tam dân với chính sách giúp đỡ công nông. Nếu có một chủ nghĩa tam dân nào đó không có chính sách giúp đỡ công nông, không thật lòng thật dạ giúp đỡ công nông, không thực hiện việc “thức tỉnh dân chúng”, thì nó nhất định sẽ diệt vong.

Do đó thấy rằng, chủ nghĩa tam dân mà tách rời ba chính sách lớn liên Nga, dung Cộng, giúp đỡ công nông thì sẽ không có tiền đồ. Tất cả

những người theo chủ nghĩa tam dân có lương tâm đều phải suy nghĩ thật kỹ điều đó.

Chủ nghĩa tam dân với ba chính sách lớn ấy, chủ nghĩa tam dân cách mạng, chủ nghĩa tam dân mới, chủ nghĩa tam dân chân chính là chủ nghĩa tam dân theo chủ nghĩa dân chủ mới, là sự phát triển của chủ nghĩa tam dân cũ, là công lao to lớn của ông Tôn Trung Sơn, nó nảy ra trong thời đại mà cách mạng Trung Quốc đã trở thành một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới. Phải là chủ nghĩa tam dân ấy thì Đảng Cộng sản Trung Quốc mới cho là “cần thiết cho Trung Quốc ngày nay”, mới tuyên bố “nguyện phấn đấu để thực hiện nó triệt để”. Chỉ có chủ nghĩa tam dân ấy mới giống nhau về cơ bản với chính cương của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong giai đoạn cách mạng dân chủ, tức là cương lĩnh tối thiểu của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Còn chủ nghĩa tam dân cũ là sản phẩm trong thời kỳ cũ của cách mạng Trung Quốc. Nước Nga trong thời ấy là nước Nga đế quốc, nên dĩ nhiên không thể có chính sách liên Nga; trong nước thời ấy cũng chưa có đảng cộng sản, nên dĩ nhiên không thể có chính sách liên Cộng; phong trào công nông thời ấy cũng chưa biểu hiện đầy đủ tầm

quan trọng của nó về mặt chính trị, nó chưa được mọi người chú ý, nên dĩ nhiên chưa thể có chính sách liên hiệp với công nông. Do đó chủ nghĩa tam dân trước khi Quốc dân Đảng cải tổ vào năm 1924 là chủ nghĩa tam dân thuộc phạm trù cũ, là chủ nghĩa tam dân đã lỗi thời rồi. Nếu không phát triển nó thành chủ nghĩa tam dân mới thì Quốc dân Đảng không thể tiến lên được. Ông Tôn Trung Sơn sáng suốt đã nhìn thấy điều đó. Được Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc giúp sức, ông đã giải thích lại chủ nghĩa tam dân, làm cho nó có được đặc điểm lịch sử mới, lập ra mặt trận thống nhất của chủ nghĩa tam dân và chủ nghĩa cộng sản, do đó xây dựng nên sự hợp tác Quốc – Cộng lần thứ nhất, được nhân dân cả nước đồng tình và đã tiến hành cuộc cách mạng từ năm 1924 đến năm 1927.

Trong thời kỳ cũ, chủ nghĩa tam dân cũ là cách mạng, nó phản ánh đặc điểm lịch sử của thời kỳ cũ. Nhưng nếu trong thời kỳ mới, sau khi chủ nghĩa tam dân mới đã được xây dựng mà còn muốn trở lại những lẽ lỗi cũ; sau khi đã có nước xã hội chủ nghĩa mà còn muốn chống lại việc liên Nga; sau khi đã có Đảng Cộng sản mà còn muốn chống lại việc liên Cộng; sau khi công nông đã

giác ngộ và tỏ rõ uy lực chính trị của họ, mà còn muốn chống lại chính sách giúp đỡ công nông thì đó là phản động, không hiểu thời thế. Sự phản động từ sau năm 1927 là kết quả của việc không hiểu thời thế ấy. Sự phản động từ sau năm 1927 là kết quả của việc không hiểu thời thế ấy. Tục ngữ có câu: “Kẻ thức thời là trang tuần kiệt”. Tôi mong những người theo chủ nghĩa tam dân ngày nay hãy ghi nhớ lấy câu nói ấy.

Nếu là chủ nghĩa tam dân thuộc phạm trù cũ thì nó chẳng có điểm nào giống nhau về cơ bản với cương lĩnh tối thiểu của chủ nghĩa cộng sản cả, vì nó là chủ nghĩa tam dân của thời kỳ cũ, đã lỗi thời. Nếu có một chủ nghĩa tam dân nào muốn chống Nga, chống cộng, chống công nông thì đó là chủ nghĩa tam dân phản động, chẳng những nó không giống cương lĩnh tối thiểu của chủ nghĩa cộng sản một chút nào, mà còn là kẻ thù của chủ nghĩa cộng sản, không còn gì đáng nói nữa. Đó cũng là điều mà những người theo chủ nghĩa tam dân cần phải thận trọng suy nghĩ lại xem.

Nhưng dù sao đi chăng nữa, trước khi nhiệm vụ phản đế và phản phong chưa hoàn thành về cơ bản thì những người có lương tâm sẽ không vứt bỏ chủ nghĩa tam dân mới. Chỉ có những kẻ như

Uông Tinh Vệ, Lý Tinh Vệ mới vứt bỏ nó mà thôi. Mặc dù bọn Uông Tinh Vệ, Lý Tinh Vệ ra sức thi hành chủ nghĩa tam dân giả hiệu chống Nga, chống cộng, chống công nông, nhưng tất nhiên vẫn có những người có lương tâm và yêu chính nghĩa tiếp tục ủng hộ chủ nghĩa tam dân chân chính của Tôn Trung Sơn. Nếu như sau cuộc phản cách mạng năm 1927, còn có nhiều người theo chủ nghĩa tam dân chân chính vẫn tiếp tục phấn đấu cho cách mạng Trung Quốc, thì ngày nay, khi kẻ thù của dân tộc đã thâm nhập đất nước, chắc chắn sẽ có hàng ngàn, hàng vạn người như thế. Những người cộng sản chúng tôi sẽ trước sau như một, hợp tác lâu dài với tất cả những người chân thành theo chủ nghĩa tam dân, trừ bọn Hán gian và những phần tử ngoan cố chống cộng đến cùng ra, chúng tôi quyết không bỏ bất cứ người bạn nào.

## XI. VĂN HÓA DÂN CHỦ MỚI

Trên đây, chúng ta đã nói rõ đặc điểm lịch sử của tình hình chính trị Trung Quốc trong thời kỳ

mới, nói rõ vấn đề nước cộng hòa dân chủ mới. Dưới đây, chúng ta có thể bàn tới vấn đề văn hóa.

Một nền văn hóa nhất định là sự phản ánh về hình thái ý thức của nền chính trị và kinh tế trong một xã hội nhất định. Ở Trung Quốc, có văn hóa đế quốc chủ nghĩa, nó phản ánh sự thống trị, hoặc nửa thống trị về chính trị và kinh tế của chủ nghĩa đế quốc đối với Trung Quốc. Bộ phận văn hóa ấy, ngoài các cơ quan văn hóa do đế quốc trực tiếp điều khiển tại Trung Quốc, còn có một số người Trung Quốc vô liêm sỉ cũng đang đề xướng. Mọi nền văn hóa chứa đựng tư tưởng nô dịch đều thuộc loại văn hóa ấy. Ở Trung Quốc lại còn có văn hóa bán phong kiến, phản ánh chính trị và kinh tế bán phong kiến, phàm những kẻ chủ trương tôn sùng Khổng Tử, đọc Kinh thư, đề xướng lễ giáo và tư tưởng cũ, chống lại văn hóa và tư tưởng mới, đều là đại biểu của loại văn hóa ấy. Văn hóa đế quốc chủ nghĩa và văn hóa bán phong kiến là hai anh em vô cùng thân mật với nhau, chúng kết thành đồng minh phản động về văn hóa, chống lại văn hóa mới của Trung Quốc. Loại văn hóa phản động ấy phục vụ cho chủ nghĩa đế quốc và giai cấp phong kiến, là cái cần phải đánh đổ. Không đánh đổ nó thì không thể xây

dựng được nền văn hóa mới nào cả. Không phá thì không xây được, không ngăn thì không chảy được, không cản thì không tiến được, cuộc đấu tranh giữa hai nền văn hóa ấy là cuộc đấu tranh một mất một còn.

Còn nền văn hóa mới là sự phản ánh về hình thái ý thức của nền chính trị và kinh tế mới, nó phục vụ chính trị và kinh tế mới.

Như chúng ta đã nói ở tiết III, từ khi nền kinh tế tư bản chủ nghĩa nảy nở ở Trung Quốc, tính chất xã hội Trung Quốc đã dần dần thay đổi, nó không còn là xã hội phong kiến hoàn toàn nữa, mà đã biến thành xã hội bán phong kiến, mặc dù nền kinh tế phong kiến vẫn còn chiếm ưu thế. Đối với kinh tế phong kiến mà nói thì kinh tế tư bản chủ nghĩa ấy là kinh tế mới. Lực lượng chính trị mới được nảy sinh và phát triển cùng một lúc với nền kinh tế mới tư bản chủ nghĩa ấy là lực lượng chính trị của giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp vô sản. Mà văn hóa mới là sự phản ánh về hình thái ý thức của lực lượng kinh tế mới, lực lượng chính trị mới ấy và phục vụ những lực lượng ấy. Không có kinh tế tư bản chủ nghĩa, không có giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp vô sản, không có lực lượng chính trị của

các giai cấp ấy, thì cái gọi là hình thái ý thức mới, cái gọi là văn hóa mới sẽ không thể nảy sinh được.

Lực lượng chính trị mới, lực lượng kinh tế mới và lực lượng văn hóa mới đều là lực lượng cách mạng của Trung Quốc, nó chống lại chính trị cũ, kinh tế cũ và văn hóa cũ. Những cái cũ ấy do hai bộ phận hợp thành: một bộ phận là chính trị, kinh tế và văn hóa bán phong kiến của bản thân Trung Quốc, một bộ phận khác là chính trị, kinh tế và văn hóa đế quốc chủ nghĩa, mà bộ phận sau là chủ chốt. Tất cả những cái đó đều là những cái xấu, đều là những cái cần đập tan triệt để. Cuộc đấu tranh giữa cái mới và cái cũ trong xã hội Trung Quốc là cuộc đấu tranh giữa thế lực mới của quần chúng nhân dân (các giai cấp cách mạng) với thế lực cũ của chủ nghĩa đế quốc và giai cấp phong kiến. Cuộc đấu tranh giữa cái mới và cái cũ ấy là cuộc đấu tranh giữa cách mạng và phản cách mạng. Thời gian của cuộc đấu tranh ấy nếu tính từ cuộc chiến tranh Nha phiến thì đã gần 100 năm; nếu tính từ cách mạng Tân Hợi thì cũng đã gần 30 năm rồi.

Nhưng như trên đã nói, cách mạng cũng có mới cũ khác nhau, cái mà trong một thời gian lịch sử nào đó là cái mới, thì tới một thời gian lịch sử

nào khác lại biến thành cái cũ. Trong 100 năm cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc, có thể chia làm hai giai đoạn lớn: 80 năm trước và 20 năm sau. Mỗi giai đoạn có một đặc điểm cơ bản mang tính chất lịch sử, nghĩa là 80 năm trước, cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc thuộc phạm trù cũ; còn 20 năm sau, do sự biến đổi của tình hình chính trị trong và ngoài nước, cuộc cách mạng ấy đã thuộc phạm trù mới. Chủ nghĩa dân chủ cũ là đặc điểm của 80 năm trước. Chủ nghĩa dân chủ mới là đặc điểm của 20 năm sau. Sự khác nhau ấy, về chính trị là như thế, mà về văn hóa cũng vậy.

Sự khác nhau ấy biểu hiện về văn hóa như thế nào? Đó là vấn đề mà chúng ta muốn nói rõ dưới đây.

## XII. ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG VĂN HÓA TRUNG QUỐC

Mặt trận văn hóa hay mặt trận tư tưởng ở Trung Quốc từ “Ngũ Tứ” về trước và từ “Ngũ Tứ” về sau đã hình thành hai thời kỳ lịch sử khác nhau.

Trước “Ngũ Tứ”, cuộc đấu tranh trên mặt trận văn hóa Trung Quốc là cuộc đấu tranh giữa văn hóa mới tư sản và văn hóa cũ phong kiến. Trước “Ngũ Tứ”, cuộc đấu tranh giữa nhà trường và khoa cử<sup>17</sup>, giữa tân học và cựu học, giữa Tây học và Trung học đều mang tính chất ấy. Cái gọi là nhà trường, tân học hay Tây học lúc ấy về cơ bản đều là khoa học tự nhiên và các học thuyết chính trị xã hội tư sản mà những người đại biểu cho giai cấp cần đến (nói về cơ bản tức là nói trong đó còn trà trộn nhiều nọc độc rơi rớt lại của phong kiến Trung Quốc). Lúc này, cái gọi là tư tưởng tân học ấy có tác dụng cách mạng là đấu tranh với tư tưởng phong kiến Trung Quốc, nó phục vụ cách mạng dân chủ tư sản Trung Quốc trong thời kỳ cũ. Nhưng vì sự bất lực của giai cấp tư sản Trung Quốc và vì thế giới đã tiến đến thời đại đế quốc chủ nghĩa, nên tư tưởng tư sản ấy chỉ có thể ra trận đánh vài hiệp đã bị đồng minh phản động giữa tư tưởng nô dịch của chủ nghĩa đế quốc nước ngoài và tư tưởng phục cổ của chủ nghĩa phong kiến Trung Quốc đánh lui ngay, cái gọi là tân học vừa bị quân đồng minh phản động về tư tưởng ấy phản công lại, tức thì cuốn cờ im trống, tuyên bố rút lui, mất hết hồn vía, chỉ còn tro cái xác. Vào thời đại đế quốc chủ nghĩa, văn hóa dân chủ tư

sản cũ đã thối nát, bất lực, sự thất bại của nó là tất yếu.

Sau “Ngũ Tứ” thì không thể. Sau “Ngũ Tứ”, ở Trung Quốc đã ra đời một đạo quân sinh lực về văn hóa hoàn toàn mới mẻ, đó là tư tưởng văn hóa cộng sản chủ nghĩa do những người cộng sản Trung Quốc lãnh đạo, tức là vũ trụ quan cộng sản chủ nghĩa và lý luận cách mạng xã hội. Phong trào Ngũ Tứ năm 1919, việc thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc và phong trào lao động thực sự bắt đầu vào năm 1921, đều là những sự kiện xảy ra sau đại chiến thế giới lần thứ nhất và Cách mạng tháng Mười, nghĩa là vào lúc vấn đề dân tộc và phong trào cách mạng ở các thuộc địa trên thế giới đã thay đổi bộ mặt, do đó chúng ta có thể thấy sự liên hệ giữa cách mạng Trung Quốc và cách mạng thế giới là vô cùng rõ rệt. Nhờ có đạo quân sinh lực về chính trị của Trung Quốc, tức giai cấp vô sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc, đã bước lên vũ đài chính trị ở Trung Quốc, nên đạo quân sinh lực về văn hóa ấy, với tư thế mới và vũ khí mới, liên hiệp với mọi đạo quân đồng minh có thể liên hiệp được, dàn thành trận thế của mình, mở cuộc tấn công anh dũng vào văn hóa đế quốc chủ nghĩa và văn hóa phong kiến. Trên lĩnh

vực khoa học xã hội và văn học nghệ thuật, dù về mặt triết học, kinh tế học, chính trị học, quân sự học, sử học, văn học hay về nghệ thuật (dù là tuồng kịch, chiếu bóng, âm nhạc, điêu khắc hay hội họa), đạo quân sinh lực ấy đều đã phát triển rất mạnh mẽ. Hai mươi năm nay, chỗ nào mũi nhọn của đạo quân văn hóa mới ấy chĩa vào, thì tư tưởng đến hình thức (văn tự chẳng hạn) đều gây ra tính cách mạng rất lớn. Thanh thế lớn lao của nó, uy lực mãnh liệt của nó, thật là đến đâu cũng vô địch. Quy mô vận động rộng lớn của nó vượt hẳn bất cứ thời đại lịch sử nào của Trung Quốc. Và Lỗ Tấn chính là người cầm cờ vĩ đại nhất, anh dũng nhất của đạo quân văn hóa mới ấy. Lỗ Tấn là chủ tướng của cách mạng văn hóa Trung Quốc. Ông không những là một văn hào vĩ đại, mà còn là một nhà tư tưởng và là một nhà cách mạng vĩ đại. Lỗ Tấn là người cứng cỏi nhất, ông không hề khúm núm quy lụy, đó là phẩm chất quý báu nhất của nhân dân các nước thuộc địa và bán thuộc địa. Trên mặt trận văn hóa, Lỗ Tấn đại biểu cho đại đa số nhân dân của toàn dân tộc, xung phong hãm trận quân địch, ông là bậc anh hùng dân tộc đứng đầu nhất, dũng cảm nhất, kiên quyết nhất, trung thực nhất, nhiệt thành nhất xưa nay chưa từng có. Phương hướng của Lỗ Tấn là

phương hướng của nền văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa.

Trước “Ngũ Tứ”, văn hóa mới của Trung Quốc là văn hóa có tính chất dân chủ cũ, là một bộ phận của cách mạng văn hóa tư bản chủ nghĩa của giai cấp tư sản thế giới. Sau “Ngũ Tứ”, văn hóa mới của Trung Quốc lại là văn hóa có tính chất dân chủ mới, là một bộ phận của cách mạng văn hóa xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản thế giới.

Trước “Ngũ Tứ”, phong trào văn hóa mới của Trung Quốc, cách mạng văn hóa Trung Quốc là do giai cấp tư sản lãnh đạo, lúc đó họ còn có vai trò lãnh đạo. Sau “Ngũ Tứ”, tư tưởng văn hóa của giai cấp ấy so với mặt chính trị của nó còn lạc hậu hơn, nên hoàn toàn không có vai trò lãnh đạo nữa, nhiều lắm là trong thời kỳ cách mạng, nó còn được coi là một chân đồng minh ở một mức độ nhất định, còn tư cách đứng đầu lực lượng đồng minh thì không thể không đặt lên vai tư tưởng văn hóa vô sản. Đó là sự thật rất rõ ràng, không ai có thể phủ nhận được.

Cái gọi là văn hóa dân chủ mới tức là văn hóa phản đế, phản phong của quần chúng nhân dân;

hiện nay nó là văn hóa của mặt trận thống nhất chống Nhật. Nền văn hóa ấy chỉ có thể do tư tưởng văn hóa vô sản, tức tư tưởng cộng sản chủ nghĩa lãnh đạo, tư tưởng văn hóa của bất cứ giai cấp nào khác đều không thể lãnh đạo nổi. Tóm lại, cái gọi là văn hóa dân chủ mới là văn hóa phản đế, phản phong của quần chúng nhân dân do giai cấp vô sản lãnh đạo.

### XIII. BỐN THỜI KỲ

Cách mạng văn hóa là sự phản ánh về hình thái ý thức của cách mạng chính trị và cách mạng kinh tế, và phục vụ hai cuộc cách mạng đó. Ở Trung Quốc, cách mạng văn hóa cũng có một mặt trận thống nhất như cách mạng chính trị.

Mặt trận thống nhất của cách mạng văn hóa ấy, trong 20 năm nay, chia làm bốn thời kỳ. Thời kỳ thứ nhất là 2 năm từ năm 1919 đến năm 1921, thời kỳ thứ hai là 6 năm từ năm 1921 đến năm 1927, thời kỳ thứ ba là 10 năm từ năm 1927 đến năm 1937, thời kỳ thứ tư là 3 năm từ năm 1937 đến nay.

Thời kỳ thứ nhất từ phong trào Ngũ Tứ năm 1919 đến ngày Đảng Cộng sản Trung Quốc thành lập vào năm 1921. Thời kỳ này chủ yếu đã được đánh dấu bằng phong trào Ngũ Tứ.

Phong trào Ngũ Tứ là một phong trào phản đế, đồng thời là một phong trào phản phong. Ý nghĩa lịch sử xuất sắc của phong trào Ngũ Tứ là ở chỗ nó có một tư thái mà Cách mạng Tân Hợi chưa từng có, tức là triệt để chống đế quốc và phong kiến một cách không thỏa hiệp. Sở dĩ phong trào Ngũ Tứ có tính chất ấy là vì lúc đó, nền kinh tế tư bản chủ nghĩa Trung Quốc đã phát triển thêm một bước, lúc đó các phần tử trí thức cách mạng Trung Quốc nhìn thấy ba nước đế quốc lớn là Nga, Đức, Áo – Hung đã tan rã, hai nước đế quốc lớn là Anh, Pháp đã suy yếu, còn giai cấp vô sản Nga thì đã dựng lên nước xã hội chủ nghĩa, giai cấp vô sản ba nước Đức, Hungary, Ý thì đang làm cách mạng, do đó đã nảy ra hy vọng mới về sự nghiệp giải phóng dân tộc Trung Quốc. Phong trào Ngũ Tứ đã nổ ra theo lời kêu gọi của cách mạng thế giới, theo lời kêu gọi của cách mạng Nga và Lenin lúc đó. Phong trào Ngũ Tứ là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới lúc đó. Thời kỳ phong trào Ngũ Tứ tuy chưa có

Đảng Cộng sản Trung Quốc, nhưng đã có rất nhiều phần tử trí thức bước đầu có tư tưởng cộng sản chủ nghĩa và tán thành cách mạng Nga. Thoạt đầu, phong trào Ngũ Tứ là một phong trào cách mạng của mặt trận thống nhất gồm ba bộ phận: các phần tử trí thức cộng sản chủ nghĩa, các phần tử trí thức tiểu tư sản cách mạng và các phần tử trí thức tư sản (họ là những người cánh hữu trong phong trào lúc ấy). Nhược điểm của phong trào đó là ở chỗ chỉ hạn chế trong các phần tử trí thức, không có sự tham gia của công nhân và nông dân. Nhưng phát triển tới phong trào ngày 3 tháng 6<sup>18</sup>, ngoài các phần tử trí thức ra, còn có đông đảo giai cấp vô sản, giai cấp tiểu tư sản và giai cấp tư sản tham gia và trở thành phong trào cách mạng trong phạm vi toàn quốc. Cách mạng văn hóa được tiến hành trong phong trào Ngũ Tứ là một cuộc cách mạng triệt để chống văn hóa phong kiến, kể từ khi có lịch sử Trung Quốc đến nay, chưa từng có một cuộc cách mạng văn hóa nào vĩ đại và triệt để như thế. Trong phong trào ấy, người ta lấy việc “chống đạo đức cũ, đề xướng đạo đức mới”, “chống văn học cũ, đề xướng văn học mới” làm hai lá cờ lớn của cách mạng văn hóa đã lập được những công lao vĩ đại. Lúc bấy giờ, phong trào văn hóa ấy chưa có khả năng phổ cập đến quần

chúng công nông. Nó đề ra khẩu hiệu: “Văn học bình dân”, nhưng cái gọi là “bình dân” lúc bấy giờ thực tế chỉ hạn chế trong các phần tử trí thức tiểu tư sản thành thị và tư sản, tức gọi là những phần tử trí thức thị dân. Phong trào Ngũ Tứ đã chuẩn bị về mặt tư tưởng và cán bộ cho việc thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc vào năm 1921, đồng thời cũng chuẩn bị cho phong trào ngày 30 tháng 5 và cuộc chiến tranh Bắc phạt. Các phần tử trí thức tư sản thời bấy giờ là những người cánh hữu của phong trào Ngũ Tứ, đến thời kỳ thứ hai thì phần lớn trong bọn họ thỏa hiệp với địch, đứng về phía phản động.

Thời kỳ thứ hai được đánh dấu bằng việc thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, phong trào ngày 30 tháng 5 và chiến tranh Bắc phạt, nó đã tiếp diễn và phát triển mặt trận thống nhất của ba giai cấp trong thời kỳ phong trào Ngũ Tứ, nó đã thu hút giai cấp nông dân tham gia, và về mặt chính trị, nó đã hình thành mặt trận thống nhất của các giai cấp ấy, đó là sự hợp tác lần thứ nhất của hai đảng Quốc – Cộng. Tôn Trung Sơn sở dĩ vĩ đại không những vì ông đã lãnh đạo cuộc Cách mạng Tân Hợi vĩ đại (tuy rằng đó là cuộc cách mạng dân chủ thời kỳ cũ), mà còn là vì ông có thể

“thích ứng với trào lưu thế giới, hợp với đòi hỏi của quần chúng nhân dân”, đề ra ba chính sách cách mạng lớn là liên Nga, dung Cộng, giúp đỡ công nông và giải thích lại chủ nghĩa tam dân với nội dung mới, dựng lên chủ nghĩa tam dân mới với ba chính sách lớn. Trước đó, chủ nghĩa tam dân không có liên hệ gì mấy với giới giáo dục, giới học thuật, giới thanh niên, vì nó không đề ra khẩu hiệu phản đế, cũng không đề ra khẩu hiệu chống chế độ xã hội phong kiến và tư tưởng văn hóa phong kiến. Trước đó, nó là chủ nghĩa tam dân cũ, chủ nghĩa tam dân ấy bị người ta coi là ngọn cờ tạm thời của một số người dùng nó để giành lấy quyền lực trong chính phủ, nghĩa là để làm quan, là ngọn cờ hoạt động chính trị thuần túy. Từ đó về sau, đã xuất hiện chủ nghĩa tam dân mới với ba chính sách lớn. Do sự hợp tác Quốc – Cộng, do sự nỗ lực của những đảng viên cách mạng của hai đảng, chủ nghĩa tam dân ấy đã lan rộng ra cả nước, lan tới một bộ phận của giới giáo dục, giới học thuật và đông đảo thanh niên, học sinh. Đó hoàn toàn là vì chủ nghĩa tam dân cũ đã phát triển thành chủ nghĩa tam dân dân chủ mới phản đế và phản phong với ba chính sách lớn; nếu không có sự phát triển ấy thì tư tưởng tam dân chủ nghĩa không thể truyền bá được.

Trong thời kỳ ấy, chủ nghĩa tam dân cách mạng này đã trở thành cơ sở chính trị của mặt trận thống nhất giữa hai đảng Quốc – Cộng và các giai cấp cách mạng, “chủ nghĩa cộng sản là bạn tốt của chủ nghĩa tam dân”, hai chủ nghĩa đã kết thành mặt trận thống nhất. Đúng về mặt giai cấp mà nói, thì đó là mặt trận thống nhất của giai cấp vô sản, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản thành thị và giai cấp tư sản. Lúc ấy, lấy tờ *Tuần báo Hướng đạo* của Đảng Cộng sản, tờ *Dân quốc nhật báo* ở Thượng Hải của Quốc dân Đảng và báo chí các địa phương làm trận địa, hai đảng đã từng cùng nhau tuyên truyền chủ trương phản đế, cùng nhau chống nền giáo dục phong kiến tôn sùng Khổng Tử, đọc kinh thư, cùng nhau chống lại văn học cũ và thể văn ngôn dưới hình thức cổ xưa phong kiến, đề xướng văn học mới và văn bạch thoại với nội dung phản đế, phản phong. Trong cuộc chiến tranh Quảng Đông và chiến tranh Bắc phạt, tư tưởng phản đế, phản phong đã được phổ biến sâu trong Quân đội Trung Quốc và đã cải tạo Quân đội Trung Quốc. Khẩu hiệu đánh đổ tham quan ô lại, đánh đổ thân hào gian ác đã được đề ra trong hàng triệu quần chúng nông dân, làm dấy lên cuộc đấu tranh cách mạng nông dân vĩ đại. Do những điều đó, lại được Liên Xô giúp đỡ, nên Bắc phạt

đã giành được thắng lợi. Nhưng giai cấp đại tư sản một khi đã nắm được chính quyền thì lập tức chấm dứt cuộc cách mạng ấy và chuyển sang tình hình chính trị mới.

Thời kỳ thứ ba và thời kỳ cách mạng mới từ năm 1927 đến năm 1937. Vì cuối thời kỳ thứ hai, trong dinh lũy cách mạng đã có sự thay đổi: giai cấp đại tư sản Trung Quốc đã chuyển sang dinh lũy phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc và thế lực phong kiến, giai cấp tư sản dân tộc cũng hòa theo giai cấp đại tư sản; lúc ấy, bốn giai cấp vốn có trong dinh lũy cách mạng chỉ còn lại có ba, bao gồm giai cấp vô sản, giai cấp nông dân và các tầng lớp giai cấp tiểu tư sản khác (bao gồm cả các phần tử trí thức cách mạng), cho nên lúc ấy, cách mạng Trung Quốc không thể không bước sang một thời kỳ mới, và do một mình Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo quần chúng tiến hành cuộc cách mạng ấy. Thời kỳ ấy, một mặt là thời kỳ “vây quét” phản cách mạng, mặt khác là thời kỳ thâm nhập của cách mạng. Lúc ấy có hai thứ “vây quét” phản cách mạng: “vây quét” quân sự và “vây quét” văn hóa. Đồng thời cũng có hai thứ thâm nhập của cách mạng: sự thâm nhập của cách mạng nông thôn và sự thâm nhập của cách mạng văn

hóa. Hai thứ “vây quét” ấy do đế quốc giết dây, đã từng huy động lực lượng phản cách mạng của toàn Trung Quốc và toàn thế giới; thời gian các cuộc “vây quét” ấy kéo dài đến 10 năm, sự tàn khốc của nó trên đời chưa từng có, nó đã giết hàng mấy chục vạn Đảng viên cộng sản và thanh niên, học sinh, làm hại mấy triệu công nhân và nông dân. Cứ như bọn cầm quyền thì tựa hồ như nhất định có thể “trừ tiệt giết hết” được chủ nghĩa cộng sản và Đảng Cộng sản. Nhưng kết quả thì ngược lại, hai thứ “vây quét” ấy đều thất bại thảm hại. Kết quả của cuộc “vây quét” quân sự là Hồng quân lên miền Bắc chống Nhật; kết quả của cuộc “vây quét” văn hóa là phong trào cách mạng “9-12” của thanh niên bùng nổ vào năm 1935. Và kết quả chung của hai thứ “vây quét” ấy là nhân dân cả nước được giác ngộ. Ba cái đó đều là kết quả tích cực. Trong đó, điều kỳ lạ nhất là trong tất cả các cơ quan văn hóa ở vùng Quốc dân Đảng thống trị, Đảng Cộng sản ở địa vị không có một lực lượng nào để chống cự lại, thế mà tại sao cuộc “vây quét” văn hóa ấy cũng thất bại hoàn toàn? Điều đó chẳng đáng để mọi người suy nghĩ kỹ hay sao? Và Lỗ Tấn, một người theo chủ nghĩa cộng sản, lại trở thành một bậc vĩ nhân của cách mạng

văn hóa Trung Quốc ngay trong cuộc “vây quét” ấy.

Kết quả tiêu cực của cuộc “vây quét” phản cách mạng là đế quốc Nhật đánh vào Trung Quốc. Đó là nguyên nhân lớn nhất của việc vì sao mãi đến nay, nhân dân cả nước vẫn vô cùng căm giận 10 năm chống cộng ấy.

Trong cuộc đấu tranh ở thời kỳ này, về phía cách mạng đã giữ vững chủ nghĩa dân chủ mới và chủ nghĩa tam dân mới phản đế, phản phong của quần chúng nhân dân; về phía phản cách mạng thì đó là chủ nghĩa chuyên chế của liên minh giữa giai cấp địa chủ và giai cấp đại tư sản dưới sự chỉ huy của bọn đế quốc. Chủ nghĩa chuyên chế ấy, về chính trị cũng như về văn hóa, đã phá vỡ ba chính sách lớn của Tôn Trung Sơn, phá vỡ chủ nghĩa tam dân mới của ông, gây nên những tai họa trầm trọng cho dân tộc Trung Hoa.

Thời kỳ thứ tư là thời kỳ chiến tranh chống Nhật hiện nay. Trên con đường quanh co, khúc khuỷu của cách mạng Trung Quốc, một lần nữa xuất hiện mặt trận thống nhất giữa bốn giai cấp, nhưng phạm vi rộng lớn hơn trước, tầng lớp trên bao gồm rất nhiều kẻ thống trị, tầng lớp trung gian

bao gồm giai cấp tư sản dân tộc và giai cấp tiểu tư sản, tầng lớp dưới bao gồm tất cả những người vô sản, các tầng lớp trong cả nước đều trở thành những thành viên của khối liên minh, kiên quyết chống lại đế quốc Nhật. Giai đoạn thứ nhất của thời kỳ này là trước khi mất Vũ Hán. Lúc ấy, trong cả nước về mọi mặt đều xuất hiện một khí thế vươn lên, về chính trị thì có xu thế dân chủ hóa, về mặt văn hóa thì có sự vận động tương đối rộng lớn. Từ sau khi mất Vũ Hán là thuộc giai đoạn thứ hai, tình hình chính trị có nhiều biến đổi, một bộ phận trong giai cấp đại tư sản đã đầu hàng địch, một bộ phận khác cũng muốn kết thúc sớm cuộc kháng chiến. Sự phản ánh tình hình ấy về mặt văn hóa là sự phản động của bọn Diệt Thanh, Trương Quân Mai và việc không được tự do ngôn luận, tự do xuất bản.

Để khắc phục nguy cơ ấy, phải đấu tranh kiên quyết với mọi tư tưởng chống lại kháng chiến, chống lại đoàn kết và chống lại sự tiến bộ, không đập tan những tư tưởng phản động ấy thì cuộc kháng chiến không mong gì vào thắng lợi. Tiền đồ của cuộc đấu tranh ấy sẽ ra sao? Đó là câu hỏi lớn trong lòng nhân dân cả nước. Căn cứ vào điều kiện trong và ngoài nước, thì dù cho trên con

đường kháng chiến có gặp biết bao nhiêu khó khăn, nhân dân Trung Quốc cũng nhất định thắng lợi. Trong toàn bộ lịch sử Trung Quốc, sự tiến bộ của 20 năm sau phong trào Ngũ Tứ, không những trội hơn 80 năm trước, mà có thể nói là còn trội hơn cả mấy ngàn năm về trước nữa. Nếu như thêm 20 năm nữa, thì Trung Quốc sẽ tiến bộ đến đâu, điều đó chẳng phải có thể tưởng tượng được sao? Sự hoành hành tàn rở của mọi thế lực đen tối trong và ngoài nước đã gây ra tai họa cho dân tộc; nhưng sự hoành hành ấy chẳng những đã chứng tỏ những thế lực đen tối ấy vẫn còn lực lượng, mà còn chứng tỏ sự giãy giụa cuối cùng của chúng, chứng tỏ quần chúng nhân dân ngày càng bước gần tới thắng lợi. Điều đó ở Trung Quốc là như thế, ở khắp Phương Đông cũng thế, mà trên thế giới cũng thế.

#### XIV. NHỮNG KHUYNH HƯỚNG LỆCH LẠC TRONG VẤN ĐỀ TÍNH CHẤT CỦA NỀN VĂN HÓA

Mọi cái mới đều được nảy ra từ sự rèn luyện trong đấu tranh gian khổ. Văn hóa mới cũng vậy,

trong 20 năm nay có ba bước ngoặt qua một con đường hình chữ “chi”, tất cả những cái tốt, cái xấu đều đã được kiểm nghiệm rõ ràng.

Về vấn đề văn hóa cũng như về vấn đề chính quyền, phái ngoan cổ trong giai cấp tư sản đã hoàn toàn sai lầm. Họ không hiểu biết đặc điểm lịch sử của Trung Quốc trong thời kỳ mới, họ không thừa nhận văn hóa dân chủ mới của quần chúng nhân dân. Điểm xuất phát của họ là chủ nghĩa chuyên chế tư sản, mà về văn hóa thì đó là chủ nghĩa chuyên chế của văn hóa tư sản. Một số những người gọi là các nhà hoạt động văn hóa phái Âu – Mỹ <sup>19</sup> (tôi nói một số), thực tế đã từng ủng hộ cuộc “tiểu Cộng” về văn hóa của chính phủ Quốc dân Đảng, hiện nay hình như lại đang ủng hộ chính sách “hạn chế chủ nghĩa cộng sản”, “làm tiêu tan chủ nghĩa cộng sản” gì đó. Về chính trị, họ không muốn cho công nông ngừng đầu lên và về văn hóa, họ cũng không muốn cho công nông ngừng đầu lên. Con đường chuyên chế về văn hóa của phái ngoan cổ trong giai cấp tư sản ấy là con đường bế tắc, cũng như vấn đề chính quyền, nó không có điều kiện trong nước và ngoài nước. Do đó, chủ nghĩa chuyên chế về văn hóa ấy cũng nên “xếp lại” là tốt hơn cả.

Nói về phương châm của nền văn hóa quốc dân, tư tưởng cộng sản chủ nghĩa phải đứng ở vị trí chỉ đạo; đồng thời chúng ta cần phải cố gắng tuyên truyền chủ nghĩa xã hội cho nông dân và các tầng lớp quần chúng khác một cách thích đáng và từng bước. Nhưng toàn bộ nền văn hóa quốc dân hiện nay chưa phải là văn hóa xã hội chủ nghĩa.

Về chính trị, kinh tế và văn hóa dân chủ mới đều do giai cấp vô sản lãnh đạo nên đều có nhân tố xã hội chủ nghĩa, hơn nữa, không phải là những nhân tố thông thường, mà là những nhân tố có vai trò quyết định. Nhưng nói về toàn bộ tình hình chính trị, kinh tế và văn hóa thì chưa phải là chủ nghĩa xã hội, mà là chủ nghĩa dân chủ mới. Vì nhiệm vụ cơ bản của cách mạng trong giai đoạn hiện nay chủ yếu là chống chủ nghĩa đế quốc nước ngoài và chủ nghĩa phong kiến trong nước, là cách mạng dân chủ tư sản, chứ chưa phải cách mạng xã hội chủ nghĩa lấy việc đánh đổ chủ nghĩa tư bản làm mục tiêu. Đứng về lĩnh vực văn hóa quốc dân mà nói, nếu cho rằng toàn bộ nền văn hóa quốc dân hiện nay chính là hoặc nên là văn hóa quốc dân xã hội chủ nghĩa, thì không đúng. Như thế là coi việc tuyên truyền hệ thống tư tưởng

cộng sản chủ nghĩa là việc thực hiện cương lĩnh hành động trước mắt; coi việc dùng lập trường và phương pháp cộng sản chủ nghĩa để xem xét vấn đề, nghiên cứu học vấn, giải quyết công tác, huấn luyện cán bộ là phương châm của toàn bộ nền giáo dục quốc dân và văn hóa quốc dân trong giai đoạn cách mạng dân chủ Trung Quốc. Văn hóa quốc dân với nội dung xã hội chủ nghĩa phải phản ánh nền chính trị và kinh tế xã hội chủ nghĩa. Vì chính trị và kinh tế của chúng ta có những nhân tố xã hội chủ nghĩa, nên nó phản ánh vào nền văn hóa quốc dân của chúng ta có những nhân tố xã hội chủ nghĩa; nhưng nói về toàn bộ xã hội thì hiện nay nước ta chưa hình thành toàn bộ nền chính trị và kinh tế xã hội chủ nghĩa ấy, do đó cũng chưa thể có toàn bộ nền văn hóa quốc dân xã hội chủ nghĩa. Vì cách mạng Trung Quốc hiện nay là một bộ phận của cách mạng vô sản xã hội chủ nghĩa thế giới, cho nên văn hóa mới của Trung Quốc hiện nay cũng là một bộ phận, một cánh quân đồng minh vĩ đại của văn hóa mới vô sản xã hội chủ nghĩa thế giới; bộ phận ấy, tuy bao gồm những nhân tố xã hội chủ nghĩa quan trọng, nhưng nói về toàn bộ nền văn hóa quốc dân thì nó chưa phải tham gia với tư cách văn hóa xã hội chủ nghĩa hoàn toàn mà là tham gia với tư cách văn

hóa dân chủ mới phản đế và phản phong của quần chúng nhân dân. Vì cách mạng Trung Quốc hiện nay không thể tách rời sự lãnh đạo của giai cấp vô sản Trung Quốc, cho nên văn hóa mới của Trung Quốc hiện nay cũng không thể tách rời sự lãnh đạo của tư tưởng văn hóa vô sản Trung Quốc, tức là không thể tách rời sự lãnh đạo của tư tưởng cộng sản chủ nghĩa. Nhưng trong giai đoạn hiện nay, sự lãnh đạo ấy là lãnh đạo quần chúng nhân dân làm cách mạng chính trị và cách mạng văn hóa phản đế và phản phong, cho nên nội dung của toàn bộ nền văn hóa quốc dân mới hiện nay vẫn là văn hóa dân chủ mới, chứ chưa phải là văn hóa xã hội chủ nghĩa.

Không nghi ngờ gì nữa, hiện nay cần phải mở rộng việc tuyên truyền tư tưởng cộng sản chủ nghĩa, đẩy mạnh việc học tập chủ nghĩa Marx-Lenin, không có việc tuyên truyền và học tập ấy thì chẳng thể đưa cách mạng Trung Quốc tới giai đoạn xã hội chủ nghĩa mai sau, mà còn không thể đưa cách mạng dân chủ hiện nay đến thắng lợi. Nhưng chúng ta chẳng những phải phân biệt việc tuyên truyền hệ thống tư tưởng và chế độ xã hội cộng sản chủ nghĩa với việc thực hiện cương lĩnh hành động của chủ nghĩa dân chủ mới, mà còn

phải phân biệt việc dùng lý luận và phương pháp cộng sản chủ nghĩa để xem xét vấn đề, nghiên cứu học vấn, giải quyết công tác và huấn luyện cán bộ với phương châm dân chủ mới của toàn bộ nền văn hóa quốc dân. Lẫn lộn hai cái đó thì rõ ràng là không đúng.

Do đó, ta có thể thấy nội dung văn hóa quốc dân mới của Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay, không phải là chủ nghĩa chuyên chế về văn hóa của giai cấp tư sản, cũng không phải đơn thuần là chủ nghĩa xã hội của giai cấp vô sản, mà là chủ nghĩa dân chủ mới phản đế và phản phong của quần chúng nhân dân do tư tưởng văn hóa xã hội chủ nghĩa vô sản lãnh đạo.

## XV. VĂN HÓA DÂN TỘC, KHOA HỌC, ĐẠI CHÚNG

Văn hóa dân chủ mới này là một nền văn hóa dân tộc. Nó chống lại sự áp bức của chủ nghĩa đế quốc và chủ trương dân tộc Trung Hoa phải được tôn trọng và độc lập. Nó là nền văn hóa của dân tộc ta và mang đặc tính của dân tộc ta. Nó liên

hiệp với nền văn hóa xã hội chủ nghĩa và văn hóa dân chủ mới của tất cả các dân tộc khác, lập mối quan hệ cùng tiếp thu lẫn nhau, cùng nhau phát triển và cùng nhau hình thành một nền văn hóa mới của thế giới; nhưng nó quyết không thể liên hiệp với văn hóa phản động đế quốc chủ nghĩa của bất cứ dân tộc nào khác, bởi vì văn hóa của chúng ta là nền văn hóa dân tộc cách mạng. Trung Quốc phải tiếp thu thật nhiều văn hóa tiến bộ của nước ngoài, dùng làm nguyên liệu bổ ích cho nền văn hóa của mình, công tác này trước đây chưa được làm đầy đủ. Không những văn hóa xã hội chủ nghĩa và văn hóa dân chủ mới hiện nay, mà cả văn hóa thời cổ của nước ngoài nữa, thí dụ văn hóa thời đại khai mông của các nước tư bản, phàm cái gì ngày nay chúng ta có thể dùng được thì đều phải tiếp thu. Nhưng tất cả những cái gì của nước ngoài, cũng như đối với món ăn, cần phải qua miệng nhai và sự làm việc của dạ dày, tiết nước vị toan và chia nó thành hai phần, phần dinh dưỡng và phần cặn bã, sau đó bài tiết ra cái cặn bã, thu hút cái dinh dưỡng, như thế mới có ích cho cơ thể chúng ta, chứ quyết không thể ăn tươi nuốt sống, tiếp thu không chút phê phán. Cái chủ trương gọi là “Âu hóa hoàn toàn”<sup>20</sup> là một thứ quan điểm sai lầm. Việc tiếp thu những cái của

nước ngoài một cách hình thức, trước kia đã gây thiệt hại nhiều cho Trung Quốc. Đối với việc áp dụng chủ nghĩa Marx vào Trung Quốc cũng vậy, những người cộng sản Trung Quốc phải kết hợp một cách hoàn toàn và thích đáng giữa chân lý phổ quát của chủ nghĩa Marx và thực tiễn cụ thể của cách mạng Trung Quốc, nghĩa là phải kết hợp với đặc điểm dân tộc và thông qua hình thức dân tộc nhất định thì mới có ích, quyết không thể áp dụng theo một công thức chủ quan. Những người Marxist công thức chỉ dựa cứng với chủ nghĩa Marx và cách mạng Trung Quốc, trong hàng ngũ cách mạng Trung Quốc không có chỗ đứng của họ. Văn hóa Trung Quốc phải có hình thức của mình, đó là hình thức dân tộc. Hình thức dân tộc và nội dung dân chủ mới, đó chính là văn hóa mới của chúng ta ngày nay.

Nền văn hóa dân chủ mới ấy là một nền văn hóa khoa học. Nó chống lại mọi tư tưởng phong kiến và tư tưởng mê tín, chủ trương thực sự cầu thị, chủ trương chân lý khách quan, chủ trương lý luận đi đôi với thực tiễn. Về điểm đó, tư tưởng khoa học của giai cấp vô sản Trung Quốc có thể lập mặt trận thống nhất phản đế, phản phong, chống mê tín với các nhà duy vật và các nhà khoa

học tự nhiên còn có tính chất tiến bộ của giai cấp tư sản Trung Quốc; nhưng quyết không thể lập mặt trận thống nhất với bất cứ bọn duy tâm phản động nào. Những Đảng viên cộng sản có thể lập mặt trận thống nhất phản đế, phản phong về hành động chính trị với một số người duy tâm nào đó, cho đến cả tín đồ tôn giáo nữa, nhưng quyết không thể tán thành chủ nghĩa duy tâm và giáo lý của họ. Trong xã hội phong kiến lâu đời của Trung Quốc, một nền văn hóa cổ rục rờ đã được sáng tạo nên. Nghiên cứu quá trình phát triển của văn hóa cổ, loại trừ những căn bã mang tính chất phong kiến của nó và tiếp thu cái tinh hoa có tính chất dân chủ của nó, là điều kiện cần thiết để phát triển văn hóa mới của dân tộc và nâng cao lòng tự tôn dân tộc; nhưng quyết không thể thu hút tất cả mà không chút phê phán. Cần phải phân biệt tất cả những cái thối nát của giai cấp phong kiến thống trị thời xưa với nền văn hóa ưu tú của nhân dân thời xưa, tức là những cái có ít nhiều tính chất dân chủ và cách mạng. Chính trị, kinh tế mới hiện nay của Trung Quốc là do chính trị, kinh tế cũ thời xưa phát triển lên, văn hóa mới hiện nay của Trung Quốc cũng là từ văn hóa cũ thời xưa phát triển lên, vì thế chúng ta phải tôn trọng lịch sử của mình, quyết không thể cắt đứt lịch sử. Nhưng sự

tôn trọng ấy là để làm cho lịch sử có một địa vị khoa học nhất định, là tôn trọng sự phát triển biện chứng của lịch sử, chứ không phải là để ca tụng những cái cổ, phản đối những cái hiện nay, không phải là tán dương bất kể một nọc độc phong kiến nào. Đối với quần chúng nhân dân và thanh niên, học sinh, điều chủ yếu không phải là kéo họ nhìn lại phía sau, mà phải đưa họ nhìn lên phía trước.

Nền văn hóa dân chủ mới ấy là một nền văn hóa đại chúng, do đó, là văn hóa dân chủ. Nó phải phục vụ quần chúng công nông lao động nghèo khổ chiếm trên 90 phần trăm toàn dân tộc, và dần dần trở thành văn hóa của họ. Cần phải phân biệt và đồng thời kết hợp lại về trình độ giữa những kiến thức cần giáo dục cho cán bộ cách mạng và những kiến thức cần giáo dục cho quần chúng cách mạng, phải phân biệt và đồng thời kết hợp lại giữa nâng cao và phổ cập. Đối với quần chúng nhân dân, văn hóa cách mạng là một vũ khí mạnh mẽ của cách mạng. Trước cách mạng, văn hóa cách mạng là sự chuẩn bị về tư tưởng cho cách mạng; trong cách mạng, nó là một mặt trận cần thiết và quan trọng trong mặt trận chung của cách mạng. Và những người làm công tác văn hóa cách mạng là những người chỉ huy các cấp trên mặt trận văn

hóa ấy. “Không có lý luận cách mạng thì không thể có phong trào cách mạng” <sup>21</sup>, đủ biết phong trào cách mạng văn hóa có một tầm quan trọng đến mức nào đối với phong trào thực tiễn của cách mạng. Mà phong trào văn hóa và phong trào thực tiễn ấy đều là phong trào quần chúng. Do đó, trong chiến tranh chống Nhật, tất cả những người làm công tác văn hóa tiến bộ cần phải có đội quân văn hóa của mình, đội quân ấy là quần chúng nhân dân. Nhà hoạt động cách mạng văn hóa mà không gần gũi nhân dân thì chỉ là “viên tư lệnh không có quân”, hỏa lực của họ sẽ không đánh ngã được địch. Để đạt được mục đích ấy, phải cải cách văn tự trong một điều kiện nhất định, ngôn ngữ phải gần quần chúng, phải biết rằng quần chúng là một nguồn lực vô cùng phong phú của văn hóa cách mạng.

Văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng là một nền văn hóa phản đế, phản phong của quần chúng nhân dân, tức là văn hóa dân chủ mới, là văn hóa mới của dân tộc Trung Hoa.

Chính trị dân chủ mới, kinh tế dân chủ mới và văn hóa dân chủ mới kết hợp lại, đó tức là nước cộng hòa dân chủ mới, đó là nước Trung Hoa Dân

quốc danh xứng với thực, đó là Trung Quốc mới mà chúng ta cần xây dựng.

Trung Quốc mới đang hiện ra trước mặt nhân dân, chúng ta hãy đón chào nó!

Ngọn buồm của con thuyền Trung Quốc mới đã nhô lên khỏi chân trời, chúng ta hãy vỗ tay đón chào nó!

Bạn ơi hãy giơ tay lên đón chào, nước Trung Quốc mới là của chúng ta!

## CHÚ THÍCH

<sup>1</sup> *Văn hóa Trung Quốc* là một tạp chí ra đời ở Diên An vào tháng 1 năm 1940. Tác phẩm *Bàn về dân chủ mới* được đăng lần đầu trong số ra mắt của tạp chí ấy. – 1

<sup>2</sup> Xem V.I.Lenin, Lại bàn về công đoàn, về tình hình trước mắt và những sai lầm của các đồng chí Trotsky và Bukharin, Toàn tập, Tập 42, NXB Tiến bộ, 1977, trang 349. – 4

<sup>3</sup> Xem Karl Marx, Lời tựa cho cuốn Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị, Karl Marx và Engels toàn tập, Tập 13, NXB Sự thật, 1993, trang 15. – 4

<sup>4</sup> Xem Karl Marx, Luận cương về Feuerbach, Karl Marx và Engels toàn tập, Tập 3, NXB Sự thật, 1995, trang 15. – 4

<sup>5</sup> Xem J.V.Stalin, Cách mạng tháng Mười và vấn đề dân tộc, Toàn tập, Tập 4, NXB Ngoại văn (Moscow), 1953, trang 169-170. – 15

<sup>6</sup> Xem V.I.Lenin, Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản, Toàn tập, Tập 27, NXB Tiến bộ, 1980, trang 538. – 36

<sup>7</sup> Chỉ một loạt những cuộc vận động chống Liên Xô mà chính phủ Quốc dân Đảng đã tiến hành sau khi Tưởng Giới Thạch phản bội là bán rẻ cách mạng: Ngày 13 tháng 12 năm 1927, Quốc dân Đảng sát hại phó lãnh sự Liên Xô

ở Quảng Châu; ngày 14 cùng tháng, chính phủ Quốc dân Đảng Nam Kinh lại ra lệnh “cắt đứt quan hệ với Nga”, không thừa nhận lãnh sự của Liên Xô ở các tỉnh, ra lệnh buộc cơ quan thương nghiệp của Liên Xô ở các tỉnh phải đình chỉ kinh doanh. Tháng 8 năm 1929, Tưởng Giới Thạch lại nghe theo sự xúi giục của đế quốc, khiêu khích Liên Xô ở vùng Đông Bắc, gây ra xung đột quân sự. – 37

<sup>8</sup> Kemal là đại biểu của giai cấp tư sản thương nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ sau đại chiến thế giới lần thứ nhất. Sau đại chiến thế giới lần thứ nhất, bọn đế quốc Anh xúi bẩy Hy Lạp là nước chư hầu của chúng xâm lược vũ trang Thổ Nhĩ Kỳ; được sự giúp đỡ của Liên Xô, năm 1922, nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ đã đánh thắng quân đội Hy Lạp. Năm 1923, Kemal được bầu làm tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ. Stalin nói rằng: “Cách mạng theo kiểu Kemal là cách mạng của lớp trên trong giai cấp tư sản thương nghiệp dân tộc, cuộc cách mạng ấy nổ ra trong cuộc đấu tranh với chủ nghĩa đế quốc nước ngoài, cứ theo bản chất của nó mà nói thì trong quá trình phát triển sau này, nó sẽ đi theo hướng chống công nông, chống lại mọi khả năng làm cách mạng ruộng đất.” (Xem Bài nói chuyện với sinh viên Trường đại học Tôn Trung Sơn, Toàn tập, Tập 9, NXB Ngoại văn (Moscow), 1954, trang 261). – 38

<sup>9</sup> Ở đây đồng chí Mao Trạch Đông chỉ Trương Quân Mai và bè lũ của hắn. Sau phong trào Ngũ Tứ, Trương Quân Mai phản đối khoa học, rêu rao thuyết “huyền học”, tức cái gọi là “văn hóa tinh thần”. Khi đó, người ta gọi Trương Quân Mai là “con quỷ huyền học”. Tháng 12 năm 1938, Trương Quân Mai theo lệnh Tưởng Giới Thạch, xuất bản

*Bức thư ngỏ gửi ông Mao Trạch Đông*, tiến hành tuyên truyền một cách điên cuồng việc thủ tiêu Bát lộ quân, Tân tứ quân và biên khu Thiểm – Cam – Ninh để làm tăng uy thế cho giặc Nhật và Tưởng Giới Thạch. – 49

<sup>10</sup> Xem bản tuyên bố tháng 9 năm 1937 của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về việc tuyên bố thành lập sự hợp tác giữa hai đảng Quốc – Cộng. – 48

<sup>11</sup> Xem phần II trong *Diễn văn về chủ nghĩa dân sinh* của Tôn Trung Sơn vào năm 1924. – 51

<sup>12</sup> Trần Lập Phu là một trong những tên đặc vụ đầu sỏ của Tưởng Giới Thạch, hắn đã thuê mấy tên lưu manh phản động viết một cuốn sách gọi là *Duy sinh luận*, nói lung tung bậy bạ để quảng bá cho chủ nghĩa phát xít của Quốc dân Đảng, và đã được xuất bản với cái danh nghĩa thoitha của Trần Lập Phu. – 51

<sup>13</sup> Đó là khẩu hiệu mà Diêm Tích Sơn, một tên quân phiệt đại biểu cho bọn đại địa chủ và đại mại bản ở Sơn Tây, đã từng quảng bá một cách vô liêm sỉ. – 51.

<sup>14</sup> Sau khi phản bội và bán rẻ cuộc cách mạng vào năm 1927, Ông Tinh Vệ đã viết một bài có nhan đề *Đấu tranh giữa hai gọng kìm*. – 58

<sup>15</sup> Ngày 30 tháng 3 năm 1925, trong bài diễn văn *Bàn về vấn đề dân tộc Nam Tư* đọc tại Ủy ban Nam Tư trong Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, Stalin đã từng nói: “...nông dân là đội quân cơ bản của phong trào dân tộc, không có đội quân nông dân ấy thì không có và cũng không thể có phong trào dân tộc lớn mạnh...Cái gọi là vấn đề dân tộc,

thực chất là vấn đề nông dân.” (Toàn tập, Tập 7, NXB Ngoại văn (Moscow), 1954, trang 71-72). – 61

<sup>16</sup> Trong Đảng Cộng sản có một số người giáo điều đã từng chế giễu việc chú trọng căn cứ địa cách mạng nông thôn của đồng chí Mao Trạch Đông là “chủ nghĩa lên núi”. Ở đây, đồng chí Mao Trạch Đông nhắc lại lời nói châm biếm ấy của những người giáo điều để nói rõ vai trò vĩ đại của căn cứ địa cách mạng nông thôn. – 61

<sup>17</sup> “Nhà trường” là chỉ chế độ giáo dục bắt buộc chế độ giáo dục các nước tư bản Âu – Mỹ lúc bấy giờ. “Khoa cử” là chỉ chế độ thi cử phong kiến vốn có của Trung Quốc. Cuối thế kỷ XIX, những phần tử trí thức thuộc phái cải cách ở Trung Quốc chủ trương phế bỏ khoa cử, thành lập nhà trường. – 71

<sup>18</sup> Phong trào yêu nước Ngũ Tứ năm 1919, tới đầu tháng 6 thì bước vào một giai đoạn mới. Bắt đầu từ ngày 3 tháng 6, học sinh Bắc Kinh mít tinh và diễn thuyết chống lại sự đàn áp của quân đội và cảnh sát; từ chỗ học sinh bãi khóa đã phát triển tới công nhân bãi công, thương nhân bãi thị ở các nơi như Thượng Hải, Nam Kinh, Thiên Tân, Hàng Châu, Vũ Hán, Cửu Giang và Sơn Đông, An Huy. Đến đây, phong trào Ngũ Tứ đã trở thành một phong trào quần chúng rộng rãi có giai cấp vô sản, giai cấp tiểu tư sản thành thị và giai cấp tư sản dân tộc tham gia. – 77

<sup>19</sup> Các nhà hoạt động văn hóa phái Âu – Mỹ là chỉ một số nhân vật mà Hồ Thích là đại biểu. – 86

<sup>20</sup> Cái gọi là “Âu hóa hoàn toàn” là chủ trương của một số học giả tư sản. Họ ca tụng vô điều kiện nền văn hóa tư sản Phương Tây lấy chủ nghĩa cá nhân làm trung tâm đã lỗi thời từ lâu, họ chủ trương tất cả mọi cái của Trung Quốc đều phải hoàn toàn bắt chước các nước tư bản Âu – Mỹ và gọi nó là “tiếp thu Âu hóa hoàn toàn”. – 91.

<sup>21</sup> Xem V.I.Lenin, Làm gì?, Toàn tập, Tập 6, NXB Tiến bộ, 1975, trang 30. – 95

NHÀ XUẤT BẢN MONG BẠN ĐỌC  
ĐÓNG GÓP Ý KIẾN, PHÊ BÌNH

Nhà xuất bản Tháng Tám là cơ quan xuất bản trực thuộc Hội nghiên cứu chủ nghĩa Marx-Lenin-Mao và tạp chí “Vì Dân Phục Vụ”, vai trò chính là xuất bản những tài liệu lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mao để phổ cập tới quần chúng nhân dân.

Link web: [nxbthangtam.wordpress.com](http://nxbthangtam.wordpress.com)

Liên hệ: [vidanphucvu@proton.me](mailto:vidanphucvu@proton.me)

